Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ HUẾ
KHOA KINH TẾ & PHÁT TRIỂN

…… □□ □……

CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP

Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành, huy ện Yên thành, ỉnh Nghệ An

TRẦN HỮU HỒNG

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ HUẾ
KHOA KINH TẾ & PHÁT TRIỂN

…… □□ □……

CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP

Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành, huy ện Yên thành, t ỉnh Nghệ An

Giáo v ên ướng dẫn:

Th.s. Nguy ễn Ngọc Châu

Sinh viên thực hiện:

Trần Hữu Hồng
Lớp: K41A - KTNN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tháng năm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Đề tài này được hoàn thiện là kết quả của quá trình học tập vừa qua và một quá trình thực tế tại địa bàn xã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An. Trong quá trình thực tập, nghiên cứu và viết đề tài tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các thầy cô giáo, chính quyền địa phương và bạn bè đã nhiệt tình giúp đỡ.

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn thầy giáo – Thạc sỹ Ng yễn Ngọc Châu đã tận tình trực tiếp truyền đạt kiến thức, hướng dẫn giúp đỡ tôi hoàn thành đề tài nghiên c ứu này.

Xin bày tỏ lòng bi ết ơn đến các cán bộ, ban ng ành của Hội Nông Dân, Phòng Tài chính và m ột số phòng ban khác c ủa UBND xã Tây Thành đã trực tiếp cung cấp số liệu và thông tin c ần thiết phục vụ c o quá trình nghiên cứu và viết đề tài.

Trân trọng cảm ơn bạn b è trong và ngoài l ớp, các anh chị của các khóa trước đã đóng góp ý ki ến quý báu giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thành đề tài nghiên cứu này.

Do thời gian có ạn, lần đầu tiên tiếp xúc với thực tế và trình độ còn h ạn chế, đang bỡ ngỡ nên đề tài không tránh được những sai sót nhất định. Tôi mong được các quý thầy c ô và các b ạn đọc, phê bình và đóng góp ý kiến để đề tài được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành c ảm ơn!

Huế,

Sinh viên

Trần Hữu Hồng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN .....

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT.....

DANH MỤC BẢNG BIỂU .....

TÓM T ẮT NGHIÊN C ỨU .....

Phần I: ĐẶT VẤN ĐỀ 1

Phần II: NỘI DUNG NGHIÊN C ỨU 4

Chương 1: Cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu 4

1.1. Cơ sở lý luận 4

1.1.1. Khái ni ệm về đất *4*

1.1.2. Phân lo ại đất đai *5*

1.1.3. Khái ni ệm về đất sản xuất nông nghiệp *6*

1.1.4. Phân lo ại đất đai và độ phì của đất nông ng iệp *6*

1.1.5. Đặc điểm của ruộng đất trong sản xuất ông nghiệp *7*

1.1.6. Tầm quan trọng của đất đai trong sả xuất nông nghi ệp *10*

1.1.7. Các ch ỉ tiêu đánh giá kế t qu ả và hi ệu quả sử dụng đất đai *10*

1.2. Cơ sở thực tiễn 12

1.2.2.Tình hình quản lý và s ử dụng đất đai ở huyện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An **14**

1.2.2.1. Tình hình quản lý đất đai 14

1.2.2.2. Tình hình sử dụng đất đai của huyện Yên Thành 15

1.2.3. Tình hình quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An 16

1.2.3.1. Tình hình quản lý đất đai ở xã Tây Thành *16*

1.2.3.2. Hiện trạng sử dụng đất đai ở xã Tây Thành *18*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 2: Tình hình cơ bản của xã Tây Thành 19

2.1. Điều kiện tự nhiên – kinh tế xã h ội của xã Tây Thành 19

2.1.1. Vị trí địa lý 19
2.1.2. Điều kiện tự nhiên 19

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.2.1. Địa hình *19*

2.1.2.2. Thời tiết, khí hậu *19*

2.1.2.3. Thủy văn, nguồn nước *20*

2.1.3. Các ngu ồn tài nguyên khác **21**

2.1.3.1. Tài nguyên đất *21*

2.1.3.2. Các lo ại tài nguyên khác *21*

2.1.4. Điều kiện kinh tế xã h ội **22**

2.1.4.1. Tình hình sử dụng đất đai của xã Tây Thành **24**

2.1.4.2. Dân s ố và lao động, việc làm, thu nh ập **25**

2.1.4.3. Tình hình cơ sở hạ tầng **28**

2.1.4.4. Một số kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của xã Tây Thành giai đoạn 2008 – 2010 **29**

2.1.4.5. Đánh giá chung về tình hình cơ bản của x ã **32**

2.2. Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai của x ã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An **33**

2.2.1. Tình hình quản lý nhà nước về đất đai ở xã Tây Thành **33**

2.2.1.1. Tình hình thực hiện nội dung quản lý nhà nước về đất đai ở xã Tây Thành huy ện Yên Thành *33*

2.2.1.2. Tình hình điều tra, khảo sát, đo đạc đánh giá và phân h ạng đất, lập bản đồ địa chính. **34**

2.2.1.3. Ban hành các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai và t ổ chức thực hiện các văn bản đó **35**

2.2.1.4. Tình hình đăng ký, lập và qu ản lý hồ sơ địa chính, quản lý các hợp đồng sử dụng đất, thống kê, kiểm kê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. **37**

2.2.1.5. Tình hình giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và các vi ph ạm trong việc quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành **38**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.1.6. Đánh giá chung về tình hình quản lý nhà nước về đất đai của xã Tây Thành **39**

2.2.2. Đánh giá tình hình sử dụng đất đai ở xã Tây Thành **40**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.2.1. Thực Trạng sử dụng đất theo mục đích sử dụng *40*

2.2.2.2. Đánh giá tình hình sử dụng và qu ản lý đất của xã Tây Thành *43*

2.2.2.3. Đánh giá về thực trạng sử dụng đất **44**

2.2.2.4. Đánh giá tình hình biến động về sử dụng đất giai đoạn 2008 – 2010 46

2.2.2.4.1.Đất phi nông nghiệp *48*

2.2.2.4.2. Đất chưa sử dụng

2.2.2.4.3. Đất nông nghiệp

Chương 3: Định hướng và m ột số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và s ử dụng đất đai trên địa bàn xã Tây Thành, huy ện Y ên Thành, t ỉnh Nghệ An **52**

3.1. Định hướng chung *52*

3.2. Tăng cường thực hiện các nội dung về quản lý nhà nước *53*

3.3. Một số giải pháp nhằm nang cao hiệu quả quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành .. *54*

3.3.1. Giải pháp về sản xuất cho hộ nông dân **54**

3.3.2. Giải pháp v ề thực hiện thâm canh, tăng vụ, luân canh và xen canh cây trồng **55**

3.3.3. Giải pháp n ằm nâng cao trình độ cho người sản xuất **57**

3.3.4. Giải pháp về vốn **57**

3.3.5. Giải pháp về thị trường vật tư đầu vào và tiêu th ụ sản phẩm **58**

3.3.6. Giải pháp phát triển kinh tế nông hộ, kinh tế trang trại theo hình thức nông lâm k ết hợp **58**

Phần III: Kết luận và ki ến nghị **60**

1. Kết luận .. **60**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2. Kiến nghị **61**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Tình hình sử dụng đất đai của xã huyện Yên Thành năm 2009…… 15

Bảng 2: Tình hình sử dụng đất của xã Tây Thành n ăm 2010……..... 25

Bảng 3: Dân số lao động xã Tây Thành giai đoạn 2008 – 2010…… 27

Bảng 4: Một số kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của xã Tây Thành giai đoạn 2008 – 2010……... 31

Bảng 5: Kết quả đo đạc, thành lập bản đồ địa chính xã Tây Thành……..... 34

Bảng 6: Kết quả giao đất theo đối tượng sử dụng của xã Tây Thành……. 36

Bảng 7: Tình hình cấp giấy CNQSD đất của xã Tây Thành qua 3 n ăm 2008 - 2010……38

Bảng 8: Thực trạng sử dụng đất đai của xã Tây T ành n ăm 2010……..... 41

Bảng 9: Cơ cấu diện tích theo mục đích sử dụ g đất, đối tượng sử dụng, quản lý đất……... 45

Bảng 10: Biến động diện tích đất đai của xã Tây Thành qua 3 n ăm 2008 – 2010……47

Bảng 11: Một số chỉ tiêu đánh giá trình độ sử dụng đất nông nghiệp của xã Tây Thành qua 3 năm 2008 – 2010…… ..... .49

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

KTXH: Kinh tế xã hội

CHXHCN: Cộng hòa xã h ội chủ nghĩa

TLSX: Tư liệu sản xuất

CNQSD: Chứng nhận quyền sử dụng

TTCN: Tiểu thủ công nghiệp

XDCB: Xây dựng cơ bản

HTX: Hợp tác xã

TN & MT: Tài nguyên và môi trường

UBND: Ủy ban nhân dân

CP: Chính phủ

KHKT: Khoa học kỹ thuật

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM T ẮT NGHIÊN C ỨU

Tây Thành là xã n ằm phía tây nam huyện Yên Thành. Trung tâm xã n ằm trên trục đường tỉnh lộ Dinh - Lạt và là th ị tứ của vùng, đây là một lợi thế về phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội so với một số xã khác ở trong huyện, xã có t ổng diện tích tự nhiên là 1.987,65 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 1652,42 ha chiếm 83,1% tổng diện tích đất tự nhiên. Với tổng dân số là 1.278 hộ, 6.567 khẩu (đồng bào giáo dân chi ếm 30%), 3.043 lao động, phân bổ ở 16 xóm dân cư.

Đây là một trong những địa bàn có ti ềm năng về phát triển nông lâm kết hợp như nghề rừng, trồng cỏ và chăn nuôi trâu bò. Đại bộ p ận đất đai ở đây đã được gắn với quyền lợi cụ thể với các chủ thể nên đã đưa vào sử dụng đúng mục đích và có hi ệu quả. Tuy nhiên việc giao đất còn phân tán nh ỏ lẻ, đất đai chưa được khai thác đúng mức, mức độ thâm canh trong nông nghiệp chưa cao. Xuất phát từ thực tiễn đó, tôi đã chọn đề tài

"Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành, Huy ện Yên Thành, T ỉnh Nghệ An" để làm chuyên đề tốt nghiệp của mình.

Mục tiêu chính của việc nghiên cứu đề tài này là đánh giá thực trạng về quản lý và sử dụng đất đai của x ã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An để từ đó có định hướng và đề xuất một số giải pháp hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn xã.

Có được kết quả này, chúng tôi đã thu thập thông tin, số liệu theo yêu cầu của đề cương. Trong đó, một phần số liệu tổng quát được thu thập từ niên giám th ống kê, sách báo, các báo cáo kinh t ế xã hội của UBND xã, các chuyên đề, khóa luận của các anh chị khóa trước và các website… Dữ liệu phục vụ cho đề tài nghiên c ứu của mình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong quá trình nghiên cứu tôi đã sử dụng phối hợp các phương pháp: Duy vật biện chứng, thống kê, phương pháp chuyên gia chuyên khảo…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Sau một thời gian thực tập và tìm hiểu thực tế của địa phương chúng tôi đã nghiên cứu kỹ các vấn đề sau:

Tình hình quản lý nhà nước về đất đai ở xã Tây Thành

Trong nội dung này chúng tôi đi sâu phân tích đánh giá tình hình thực hiện nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Tây Thành bao g ồm:

+ Điều tra, khảo sát đo đạc, đánh giá và phân h ạng đất, lập bản đồ địa chính.

+ Công tác quy ho ạch và kế hoạch sử dụng đất.

+ ban hành các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng đất và q á trình tổ chức thực hiện các văn bản đó.

+ Tình hình giaođất, cho thuê đất vầ thu hồi đất.

+ Tình hình giaođất, cho thuê và thu h ồi đất.

+ Đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính, quản lý các hợp đồng sử dụng đất. Thống kê, kiểm kê và c ấp giấy CNQSD đất.

+ Thanh tra việc chấp hành chế độ, thể lệ về quản lý và sử dụng đất.

Nhìn chung việc quản lý v à s ử dụng đất đai trên địa bàn xã Tây Thành d ần được hoàn thiện và đi vào nề nếp. Tuy nhi ên bên c ạnh đó vẫn còn m ột số tồn tại cần được khắc phục trong thời gian tới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phần I: ĐẶT VẤN ĐỀ

Như chúng ta đã biết, đất đai đóng vai trò quy ết định cho sự tồn tại và phát tri ển của xã hội loài người trong nông, lâm nghiệp. Đất đai là yếu tố cấu thành nên lãnh th ổ của mỗi quốc gia, làm tư liệu sản xuất đặc biệt không gì thay thế của ngành nông - lâm - ngư nghiệp. Vì vậy đất đai là tài nguyên Qu ốc gia vô cùng quý giá, là điều kiện sống của mọi sinh vật trên đất, là kết quả của quá trình đấu tranh gian khổ lao động hang năm của loài người là tư liệu đặc biệt là nội lực là nguồn vốn vô cùng to l ớn của đất nước. Ngoài ra đất đai còn có ý ngh ĩa kinh tế - xã hội chính trị sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó tham gia vào tất cả các hoạt động kinh tế x ã h ội, đó là nơi phân bổ dân cư trong cụm – tuyến phòng th ủ bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, là nguồn lực quan trọng nhất, cơ bản nhất của mọi hoạt động KTXH.

Chính vì vậy vấn đề đặt ra ở đây là làm th ế nào để sử dụng đất đai tiết kiệm và có hiệu quả không chỉ có ý nghĩa về mặt ki h tế mà còn đảm bảo cho mục tiêu chính trị xã hội.

Ngày nay, trong bối cảnh đất nước đang trên đà đổi mới, mở cửa và hội nhập có những tác động tích cực và tiêu ực đến quan hệ đất đai. Bên cạnh đó vấn đề bùng n ổ dân số và công tác qu ản lý sử dụng đất đai còn nhi ều bất cập, công tác quy hoạch chưa phù hợp với tình hình đổi mới của xã hội đã tạo nên sức ép nặng nề đối với đất đai.

Trong những t ập niên gần đây, quan điểm phát triển nông nghiệp bền vững được xác định l i và được định hướng cùng nh ững ứng dụng quan trọng được ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp của thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng. Chính vì vậy mà việc điều tra đáng giá thực trạng quản lý và sử dụng đất đai là một công tác hết sức quan trọng cần thiết để có cơ sở khoa học nhằm chỉnh lý, bổ sung xây dựng các phương án quy hoạch cũng như việc tổ chức lại sản xuất, mở ra các phương hướng và triển vọng cho địa phương, đồng thời sử dụng đúng đắn, hợp lý và bền vững tài nguyên đất.

Tây Thành là xã n ằm phía tây nam huyện Yên Thành. Trung tâm xã n ằm trên trục đường tỉnh lộ Dinh - Lạt và là th ị tứ của vùng, đây là một lợi thế về phát triển kinh tế -

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

văn hóa – xã hội so với một số xã khác ở trong huyện, xã có t ổng diện tích tự nhiên là 1.987,65 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 1652,42 ha chiếm 83,1% tổng diện tích đất tự nhiên. Với tổng dân số là 1.278 hộ, 6.567 khẩu (đồng bào giáo dân chi ếm 30%), 3.043 lao động, phân bổ ở 16 xóm dân cư.

Đây là một trong những địa bàn có ti ềm năng về phát triển nông lâm kết hợp như nghề rừng, trồng cỏ và chăn nuôi trâu bò. Đại bộ phận đất đai ở đây đã được gắn với quyền lợi cụ thể với các chủ thể nên đã đưa vào sử dụng đúng mục đích và có hi ệu quả. Tuy nhiên việc giao đất còn phân tán nh ỏ lẻ, đất đai chưa được khai thác đúng mức, mức độ thâm canh trong nông nghiệp chưa cao.

Để công tác quản lý và sử dụng đất đai trên địa b àn xã Tây Thành đi vào nề nếp, đúng pháp luật, khai thác đúng tiềm năng của đất một cách có hiệu quả nhất, tôi chọn đề tài ***"Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai ở x ã Tây Thành, Huy ện Yên Thành, T ỉnh Nghệ An"*** để làm chuyên đề tốt nghiệp của mình.

Mục đích nghiên cứu:

+ Đánh giá thực trạng về tình hình quản lý và sử dụng đất đai của xã Tây Thành – Huyện Yên Thành – Tỉnh Nghệ An để từ đó định hướng và đề xuất một số giải pháp hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử d ụng đất đai trên địa bàn xã Tây Thành.

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài là: Th ực trạng quản lý và sử dụng đất đai ở xã Tây Thành.

Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, đây là phương pháp nghiên cứu các hiện tượng kinh tế - xã hội trên cơ sở nhìn nhận xem xét một vấn đề quan hệ thống nhất hữu cơ và ràng buộc lẫn nhau ở từng hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể trong quá trình tồn tại và phát tri ển của hiện tượng nghiên cứu và phân tích, đánh giá một cách khách quan các vấn đề nghiên cứu như tình hình luân canh cây trồng và các nhân t ố ảnh hưởng đến việc bố trí cây trồng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Phương pháp thống kê: Là phương pháp sử dụng để xác định các chỉ số, so sánh đối chiếu và cân đối trong nghiên cứu các chỉ tiêu, nội dung các kiểu hiện tượng có quan hệ với nhau trong tổng thể.

- Phương pháp chuyên gia, chuyên khảo: Đây là phương pháp được sử dụng để tham khảo các ý kiến của các chuyên gia nông nghi ệp, cán bộ địa chính, cán bộ phòng nông nghi ệp, các chủ hộ canh tác giỏi... và tra cứu các công trình nghiên cứu đã được công b ố.

- Phương pháp thu thập và xử lý số liệu: Thu thập các tài liệu thứ cấp thường đã được công bố chính thức, thu thập số liệu qua niêm giám th ống kê, phòng nông nghi ệp, phòng th ống kê, phòng tài nguyên môi trường...

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phần II: NỘI DUNG NGHIÊN C ỨU

Chương 1: Cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu 1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Khái ni ệm về đất

Khái niệm Đất của Docuchaev: Đất là một hợp phần tự nhiên được hình thành dưới tác động tổng hợp của năm yếu tố đá mẹ, khí hậu, địa hình, sinh vật và thời gian.

Trên quan điểm sinh thái, đất không phải là một khối vật chất trơ mà là một hệ thống cân bằng của một tổng thể gồm các thể khoáng nghiền vụn, các chất hữu cơ và những sinh vật đất. Thành phần vật chất của đất bao gồm: các hạt khoáng (45%), các chất mùn h ữu cơ (5%), không khí (25%) và nước (25%).

Đ ất là một dạng tài nguyên v ật liệu của con người. Đ ất có hai nghĩa: đất đai là nơi ở, xây dựng cơ sở hạ tầng của con người và thổ nhưỡng là mặt bằng để sản xuất nông lâm nghiệp.

Đất là lớp mặt tơi xốp của vỏ trái đất (lục địa), có chiều dày không gi ống nhau, có thể dao động từ vài centimet tới v ài mét, có kh ả năng sản xuất ra những sản phẩm của cây trồng (theo một số tác giả khác)

Tài nguyên đất của thế giới th eo thống kê như sau: Tổng diện tích 14.777 triệu ha, với 1.527 triệu ha đất đóng băng và 13.251 triệu ha đất không phủ băng. Trong đó, 12% tổng diện tích là đất canh tác, 24% là đồng cỏ, 32% là đất rừng và 32% là đất cư trú, đầm lầy. Diện tích đất có khả năng canh tác là 3.200 triệu ha, hiện mới khai thác hơn 1.500 triệu ha. Tỷ trọng đất đang canh tác trên đất có khả năng canh tác ở các nước phát triển là 70%; ở các nước đang phát triển là 36%.

Ở nước ta, diện tích đất tự nhiên có kho ảng 33 triệu ha (xếp thứ 58/200 nước), trong đó có 22 triệu ha đất phát triển tại chỗ và 11 triệu ha đất bồi tụ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Quan điểm của nước CHXHCN Việt Nam về đất đai là: "Đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là t ư liệu sản xuất đặc biệt, là thành ph ần quan trọng hàng đầu của môi trường sống, là địa bàn phân b ố các khu dân cư, xây dựng các cơ sở kinh tế văn hóa, kinh t ế - xã hội, an ninh và quốc phòng". Như vậy, đất đai không chỉ sử dụng riêng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cho ngành nông nghi ệp mà nó còn được sử dụng chung cho các ngành, các l ĩnh vực khác của đời sống xã hội. Theo đặc trưng riêng của từng ngành, từng lĩnh vực khác nhau mà đất đai được mang ra để sử dụng cho hợp lý. Vì vậy, có thể nói đất đai là nguồn tài nguyên quý giá c ủa mỗi quốc gia, là nguồn tài nguyên có h ạn cần được quản lý và sử dụng một cách có hiệu quả.

1.1.2. Phân lo ại đất đai

Theo quy định tại Điều 13 của Luật đất đai thì đất đai được phân thành 3 nhóm chính:

a. Nhóm đất nông nghiệp bao gồm các loại đất:

- Đất trồng cây hàng năm gồm đất trồng lúa, đất đồng cỏ dùng vào chăn nuôi, đất trồng cây hàng năm khác
- Đất trồng cây lâu năm
- Đất rừng sản xuất
- Đất rừng phòng h ộ
- Đất rừng đặc dụng
- Đất nuôi trồng thuỷ sản
- Đất làm muối
- Đất nông nghiệp khác theo quy định của Chính

Phủ ***b. Nhóm đất phi nông ng iệp bao gồm các loại đất:***

- Đất ở gồm đất ở tại nông thôn, đất ở tại đô thị
- Đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp
- ất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh
- ất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp gồm đất xây dựng khu công nghiệp; đất làm mặt bằng xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh; đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản; đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Đất sử dụng vào mục đích công cộng gồm đất giao thông, thuỷ lợi; đất xây dựng các công trình văn hoá, y tế, giáo dục và đào tạo, thể dục thể thao phục vụ lợi ích công

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cộng; đất có di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; đất xây dựng các công trình công c ộng khác theo quy định của Chính phủ.

- Đất do các cơ sở tôn giáo sử dụng
- Đất có công trình là đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ
- Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa
- Đất sông, ngòi, kênh, r ạch, suối và mặt nước chuyên dùng
- Đất phi nông nghiệp khác theo quy định của Chính phủ.

c. Nhóm đất chưa sử dụng bao gồm các loại đất chưa xác định mục đích sử dụng

Quy định cụ thể hơn tại Điều 6 Nghị định 181/NĐ - CP của Chính Phủ ngày 29/10/2004 về thi hành Luật đất đai và Thông tư 08/2007/TT - BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 02/8/2007 về Hướng dẫn thực hiện hống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

1.1.3. Khái ni ệm về đất sản xuất nông nghiệp

Theo nghĩa rộng đất nông ngh ệp bao gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất vườn tạp và đất nông nghiệp khác. Theo nghĩa hẹp, đất nông nghiệp được sử dụng chủ yếu vào sản xuất của các ngành như trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản hoặc sử dụng để nghiên cứu về nông nghiệp.

1.1.4. Phân lo ại đất đai và độ phì của đất nông nghiệp

Trong quỹ đất nông ng iệp, theo các tiêu thức người ta phân thành các lo ại đất khác nhau, như là:

Theo thời h n canh tác của từng loại cây trồng có: đất trồng cây hàng năm và đất trồng cây lâu năm.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Căn cứ vào công d ụng của đất, người ta phân đất nông nghiệp thành các lo ại: đất trồng cây lương thực, đất trồng cây công nghiệp, đất trồng cây thực phẩm và đất trồng cây ăn quả...

Căn cứ vào vị trí, đặc điểm của đất đai nông nghiệp người ta phân thành đất vườn, đất ruộng, đất bãi, đất ven sông suối, ...

Phân loại đất theo hạng của đất đai căn cứ vào mức độ sinh lời của đất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Độ phì nhiêu của đất nông nghiệp:

Độ phì là thuộc tính quan trọng nhất của ruộng đất, là dấu hiệu chất lượng của ruộng đất. Nó ảnh hưởng rất lớn đến năng suất của cây trồng, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng lao động và sống và lao động quá khứ được sử dụng. Độ phì nhiêu của đất gồm các loại sau:

Độ phì nguyên thủy: Là độ phì ban đầu khi đấtt mới bắt đầu được đưa vào sản xuất kinh doamh nông nghi ệp.

Độ phì tự nhiên: Là độ phì nhiêu được tạo ra do kết quả của q á trình hình thành và phát triển của đất với các với các thuộc tính lý học, hóa học, sinh học và gắn bó chặt chẽ với điều kiện thời tiết và khí hậu.

Độ phì nhiêu nhân tạo là độ phì nhiêu được t ạo ra do ác động của con người, thông qua hoạt động sản xuất tác động vào đất đai như cày xới, bón phân, c ải tạo đất, thủy lợi tưới tiêu, áp d ụng các biện pháp kĩ t uật nông nghi ệp...Nó ph ản ánh khả năng cải tạo, bồi dưỡng và nâng cao ch ất lượ g đất đai. Độ phì nhiêu nhân tạo phụ thuộc nhiều vào sự phát triển của lực lượ ng s ản xuất, vào trình độ khoa học kĩ thuật và khả năng ứng dụng của chúng vào vi ệ c khai thác sử dụng đất cũng như quan hệ sản xuất xã hội.

Độ phì nhiêu tiềm tàng là độ ph ì nhiêu tự nhiên mà cây tr ồng tạm thời chưa cử dụng được.

Độ phì nhiêu kinh tế là độ phì nhiêu mang lại lợi ích kinh tế cụ thể. Đây là cơ sở để đánh giá tính k nh tế của đất. Các nhân t ố ảnh hưởng đến độ phì nhiêu kinh tế: trình độ phát triển của khoa học kĩ thuật, của công ngh ệ và phương thức canh tác...

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Khai thác độ phì nhiêu của đất là mục tiêu cơ bản trong quá trình sử dụng đất. Người ta dựa vào độ phì nhiêu của đất để phân loại đất, định hạng đất giúp cho con người sử dụng đất một cách có hi ệu quả cả về mặt diện tích bề mặt và khai thác t iềm năng. Hiệu quả đó được thể hiện ở việc sản xuất ngày càng nhi ều sản phẩm trên một đơn vị diện tích đất đai với chi phí thấp nhất.

1.1.5. Đặc điểm của ruộng đất trong sản xuất nông nghi ệp

Đất đai tham gia vào hầu hết các quá trình sản xuất của xã hội. Trong công nghi ệp,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thương mại, dịch vụ, giao thông thì đất đai là cơ sở là nền móng để xây dựng nhà xưởng, cửa hàng, mạng lưới giao thông. Ngược lại trong nông nghi ệp đất đai tham gia với tư cách là yếu tố tích cực của sản xuất, là tư liệu sản xuất chủ yếu và cụ thể không th ể thay thế được. Với vị trí quan trọng đó nên ruộng đất trong nông nghi ệp có nh ững đặc điểm sau:

- *Đất đai có trước lao động, nó v ừa là s ản phẩm của tự nhiên vừa là s ản phẩm của lao động.* Đất đai là sản phẩm của tự nhiên, nó xu ất hiện ngoài ý mu ốn của con người hay nói cách khác con người không th ể tạo ra đất đai. Chỉ từ khi con người đ n khai phá đưa đất hoang hóa vào s ử dụng để tạo ra sản phẩm cho con người thì ruộng đất đã kết tinh lao động của con người và trở thành sản phẩm của lao động. Điểm này đặt ra trong quá trình sử dụng, con người phải không ng ừng cải tạo và bồi dưỡ ng ru ộng đất, làm cho đất ngày càng màu m ỡ hơn. Đồng thời, khi xây dựng các chính sách kinh tế có liên quan đến sử dụng đất nông nghi ệp, cần lưu ý điểm này.
- *Ruộng đất bị giới hạn về mặt không gian, n ưng sức sản xuất của ruộng đất là không có gi ới hạn.* Số lượng diện tích đất đai đưa vào canh tác bị giới hạn bởi không gian nhất định. Diện tích đất đai củ a toàn bộ hành tinh, của quốc gia, của từng địa phương là con số hữu hạn, đó là giới hạn tuyệt đối của đất đai. Không phải tất cả diện tích đất tự

nhiên đều đưa vào canh tác đượ , tùy thu ộc vào điều kiện, tính chất của đất đai, địa hình và trình độ phát tri ển kinh tế của từng nước mà diện tích đất nông nghi ệp đưa vào canh tác chiếm tỉ lệ % k ác n au. Đó là giới hạn tương đối, giới hạn này nhỏ hơn nhiều so với tổng quỹ đất tự nh ên. Mặc dù b ị giới hạn về mặt không gian nhưng sức sản xuất của ruộng đất là không gi ới hạn, nghĩa là mỗi đơn vị diện tích đất đai, nhờ tăng cường đầu tư vốn, sức lao động, đưa khoa học và công ngh ệ mới vào sản xuất mà sản phẩm mang lại trên một đơn vị diện tích ngày một nhiều hơn. Đây là con đường kinh doanh chủ yếu của nông nghi ệp, nhằm đáp ứng yêu cầu tăng lên về nông s ản phẩm cung cấp cho xã hội loài người.

- *Ruộng đất có v ị trí cố định và ch ất lượng không đồng đều.* Các TLSX khác có th ể di chuyển đến những nơi cần thiết, ngược lại ruộng đất – TLSX chủ yếu có v ị trí cố định và không th ể di chuyển theo ý mu ốn của con người mà nó t ồn tại cố định gắn liền với

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

điều kiện tự nhiên như khí hậu, địa hình, thổ nhưỡng và các điều kiện kinh tế - văn hóa – xã hội khác. Do đó, về mặt sản xuất phải sử dụng ruộng đất thích hợp với từng vùng, ph ải căn cứ vào điều kiện tự nhiên , kinh tế văn hóa và xã hội từng vùn g để bố trí sản xuất. Ruộng đất có ch ất lượng không đồng đều giữa các khu vực và ngay cả trên từng cánh đồng. Đó là kết quả một mặt do quá trình hình thành đất, mặt khác quan trọng hơn là do quá trình canh tác của con người. Vì thế, trong quá trình sử dụng phải cải tạo và bồi dưỡng đất, không ng ừng nâng dần độ đồng đều của ruộng đất ở từng cánh đồng, từng khu vực để đạt được năng suất cây trồng cao.

- *Ruộng đất – TLSX chủ yếu không b ị hao mòn và đào thải khỏi q á trình sản xuất, nếu sử dụng hợp lý thì ruộng đất có ch ất lượng ngày càng t ốt hơn*. Các tư liệu sản xuất sau một thời gian đều bị hao mòn h ữu hình hay hao mòn vô hình, cuối cùng s ẽ bị đào thải khỏi quá trình sản xuất và thay thế bằng tư liệu s ả n xu ất mới, chất lượng cao hơn với giá rẻ hơn. Còn ru ộng đất không b ị hao mòn, n ếu sử d ụ ng hợp lý thì ruộng đất ngày càng t ốt hơn, sức sản xuất lớn hơn, cho nhiều sản phẩm hơn trên một đơn vị diện tích canh tác.

- *Đất đai thường không đồ ng nhất về mặt chất lượng*. Do cấu tạo thổ nhưỡng, địa hình, vị trí, độ màu mỡ của đất đai thường là khác nhau, m ặt khác còn do ch ế độ chăm
sóc, bón phân, tưới nước, luân anh cây tr ồng trong quá trình sử dụng của con người gây ra. Điều này chứng minh một điều là vì sao trên một cánh đồng có nhi ều thửa liền nhau, có ch ỗ hàm lượng di nh dưỡng cao, có ch ỗ hàm lượng dinh dưỡng thấp, có ch ỗ đất chua, có ch ỗ đất mặn, ...Vì vậy, đứng về mặt sử dụng cần phải làm sao để nâng cao chất lượng của đất một cách toàn di ện nhằm thu hoạch được nhiều sản phẩm trên một đơn vị diện
tích.

Từ những đặc điểm trên chúng ta càng th ấy rõ t ầm quan trọng của đất đai. Nắm chắc chất lượng đất, đầu tư thâm canh cải tạo đất, sử dụng đất nhằm tăng năng suất cây trồng là điều kiện để giữ gìn, bảo vệ và phát tri ển quỹ đất ngày càng b ị thu hẹp như hiện nay.

1.1.6. Tầm quan trọng của đất đai trong sản xuất nông nghi ệp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nông nghi ệp là một trong những ngành sản xuất vật chất xuất hiện sớm nhất trong

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lịch sử hoạt động sản xuất của xã hội loài người. Gắn liền với sự hình thành và phát triển đó bằng lao động giản đơn, thô sơ từ buổi sơ khai cho đến phát triển như xã hội ngày nay, con người đã tác động và đất đai, sử dụng và biến nó thành tư liệu sản xuất. Đất đai có vị trí vô cùng quan tr ọng trong quá trình sản xuất nông nghi ệp bởi vì nó chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng diện tích đất nông nghi ệp. Hơn nữa, nó t ạo ra phần lớn các sản phẩm nuôi sống loài người.

Trong sản xuất nông nghi ệp, đất đai tham gia với tư cách là y u tố tích cực của sản xuất, là tư liệu sản xuất chủ yếu, khó có th ể có tư liệu nào có th ể thay th nó m ột cách đầy đủ. Đất đai tham gia vào hầu hết các quá trình sản xuất nông nghi ệp, không có đất đai con người không th ể làm gì được. Ngay cả khi khoa học và công ngh ệ phát triển như hiện nay thì đất đai vẫn là tư liệu sản xuất giữ vai trò quan tr ọ ng ch ủ y u, Biết cách sử dụng đất đai hợp lý vào các m ục đích sản xuất thì hiệu quả đat đượ c sẽ rất cao. Ngược lại, nếu có đất mà không bi ết sử dụng đúng đắn, phù h ợp t ì sẽ làm cho đất ngày càng b ị hoang mạc hóa và xấu đi.

Vì vậy, khi sử dụng đất đai con ngườ phải đảm bảo mang lại hiệu quả cao mà không làm cho ch ất lượng đất gi ả m sút. Ph ải biết cải tạo đất sau khi sử dụng để làm cho nguồn tài nguyên đất ngày àng thêm phong phú và đa dạng, để thấy được tầm quan trọng của đất đai trong sản xu ất nông nghi ệp.

1.1.7. Các ch ỉ tiêu đánh giá kết quả và hi ệu quả sử dụng đất đai

a, Hệ số sử dụng ru ộng đất:

Hệ số sử dụng ruộng đất là chỉ tiêu phản ánh cường độ sử dụng đất canh tác. Tổng diện tích đất gieo trồng

$$\text{Hệ số sử dụng đất} = \frac{\text{Tổng diện tích đất canh tác}}{}$$

b, Năng suất ruộng đất:

Năng suất ruộng đất là chỉ tiêu biểu hiện bằng tổng sản lượng nông nghi ệp trong một năm tính trên một ha đất canh tác hay đất nông nghi ệp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chỉ tiêu này có th ể tính riêng cho một loại cây trồng hoặc nhiều loại cây trồng và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

được biểu hiện hai mặt.

Mặt hiện vật:

$$N = \frac{Q}{D}$$

Trong đó: N: Năng suất ruộng đất

Q: Khối lượng sản phẩm xuất ra

D: Diện tích đất canh tác

Mặt giá trị:

$$N = \frac{\sum Q_i P_i}{D_i}$$

Trong đó:

N: Năng suất ruộng đất tính bằng giá rị rong một năm trên một đơn vị diện tích canh tác.

Q_i: Khối lượng sản phẩm từ g loại cây trồng sản xuất ra.

P_i: Đơn giá từng loại nông sản phẩm.

D_i: Diện tích từng loại cây trồng.

c, Năng suất cây trồng

Năng suất cây trồng là lượng sản phẩm chính của loại cây trồng trên một ha đất của loại cây trồng đó trong một vụ hay một năm. Chỉ tiêu này ph ản ánh trình độ sản xuất của hộ, của địa phương ay của toàn ngành. Nó là m ột trong những yếu tố quyết định đến cây trồng.

d, Giá trị gia tăng tính trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp và đất canh tác:

$$\text{Giá trị gia tăng trên một ha đất canh tác} = \frac{VA}{}$$

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

$\sum S$

e, Diện tích đất nông nghiệp trên khẩu

Diện tích đất nông nghi ệp trên khẩu là chỉ tiêu phản ánh số lượng diện tích đất nông nghi ệp của một nhân khẩu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

$$\text{Tổng diện tích đất nông nghiệp trên khẩu} = \frac{\text{Tổng diện tích đất nông nghiệp}}{\text{Tổng số khẩu}}$$

f, Diện tích đất canh tác trên khẩu

Diện tích đất canh tác trên khẩu là chỉ tiêu phản ánh bình quân một lao động có bao nhiêu diện tích đất canh tác.

$$\text{Tổng diện tích đất canh tác trên khẩu} = \frac{\text{Tổng diện tích đất canh tác}}{\text{Tổng số khẩu}}$$

g, Diện tích đất canh tác trên lao động

Diện tích đất canh tác trên lao động là chỉ tiêu phản á nh bình quân một lao động có bao nhiêu đất canh tác

$$\text{Tổng diện tích canh tác trên lao động} = \frac{\text{Tổng diện ích đất canh tác}}{\text{Tổng số lao động}}$$

1.2. Cơ sở thực tiễn

1.2.1. Một số số chính sách, pháp luật đất đai của Việt Nam

Ngày 24/7/1993 Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Lê Đức Anh ký lệnh công bố luật đất đai lần thứ hai và được quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 3.Quốc hội khóa 9 ngày 24/07/1993 luật này ra đời nhằm quy định chế độ quản lý sử dụng đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất đai. Luật đất đai năm 1993 ra đời góp phần tích cực trong việc quản lý và sử dụng đất đai một cách hợp lý, có quy cũ và hiệu quả.Tuy nhiên sau một thời gian hoạt động vẫn c òn nhi ều chỗ chưa phù hợp vì vậy ngày 26/11/2003 Chủ tịch nước Trần ức Lương đã ký l ệnh công bố luật đất đai lần thứ 3 và dược quốc hội thông qua vào kỳ họp thứ 4 khó IX ngày 26/11/2003. Luật này quy định về quyền hạn và trách nhiệm của nhà nước đại diện chủ sở hữu toàn dân v ề đất đai và thống nhất quản lý về đất đai chế độ quản lý là sử dụng đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Chế độ sở hữu toàn dân v ề đất đai:

Với chế độ sở hữu toàn dân v ề đất đai, Nhà nước là đại diện chủ sở hữu ở nước ta, quyền chủ sở hữu đất đai có những đặc điểm như sau: Về quyền chiếm hữu đất đai: Nhà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nước các cấp tự nắm giữ tổng hợp tài sản/tài nguyên đất đai thuộc phạm vi lãnh thổ của minh - sự nắm giữ này là tuy ệt đối và không điều kiện, không thời hạn; để tổ chức việc sử dụng đất theo quyền hạn của mình, Nhà nước quyết định giao một phần quyền chiếm hữu của mình cho người sử dụng trên những khu đất, thửa đất cụ thể với thời gian có hạn chế, có th ể là lâu dài nhưng không phải là vĩnh viễn. Về quyền sử dụng đất đai: Nhà nước thực hiện quyền sở hữu đất đai về mặt kinh tế bằng cách khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản, tài nguyên đất đai; Tuy nhiên Nhà nước không tự mình trực tiếp sử dụng toàn bộ đất đai mà tổ chức cho toàn xã h ội (trong đó có cả tổ chức của Nhà nước) sử dụng đất vào mọi mục đích; quyền sử dụng đất được giao cho người sử dụng (tổ chức, hộ gia đình, cá nhân) trên những thửa đất cụ thể; Về quyền định đoạt tài sản/tài nguyên đất đai: Quyền định đoạt của Nhà nước là cơ bản và uy ệt đối thể hiện các hoạt động cụ thể khi giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Về quyền hưởng dụng lợi ích thu được từ đất đai: Nhà nước - đại diện chủ sở hữu toàn dân v ề đất đai có quyền hưởng dụng lợi ích từ đất đa , hằm phục vụ cho các hoạt động của Nhà nước và lợi ích của toàn xã h ội.

Bảo vệ chế độ sở hữu đất đai : Luật Đất đai 1993 quy định: *"Nghiêm cấm việc lấn chiếm đất đai, chuyển quyền sử dụng đất trái phép, sử dụng đất không đúng mục đích được giao, hủy hoại đất"* (Luật Đất đai 1993, Điều 6); Luật Đất đai 2003: *"Nhà nước không th ừa nhận việc đòi l ại đất đã được giao theo quy định của Nhà nước cho người khác s ử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà mi ền Nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hoà xã h ội chủ nghĩa Việt Nam"*. (Luật Đất đai 2003, Điều 10)

Các quyền sử dụng đất: Luật Đất đai 1993 và các Lu ật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai 1998, 2001 đã liên t ục cụ thể hóa thành 5 quyền: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp quyền sử dụng đất *"Hộ gia đình, cá nhân được Nhà n ước giao đất có quy ền chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp quyền sử dụng đất. Các quyền nói trên chỉ được thực hiện trong thời hạn giao đất và đúng mục đích sử dụng đất của đất được giao theo quy định của luật này"* (Khoản 2. Điều 3 Luật Đất đai 1993); Đến

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Luật đất đai 2003 đã quy định các quyền chung của người sử dụng đất và quy định chi tiết "9 quyền": chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê l ại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất; thế chấp, bảo lãnh, giúp v ốn bằng quyền sử dụng đất. *"Quyền chung của người sử dụng đất. Người sử dụng đất có các quyền chung sau đây: 1. Được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 2. Hưởng thành qu ả lao động, kết quả đầu tư trên đất; 3. Hưởng các l ợi ích do công trình của Nhà nước về bảo vệ, cải tạo đất nông nghi ệp; 4. Được Nhà nước hướng dẫn và giúp đỡ trong việc cải tạo, bồi bổ đất nông nghiệp; 5. Được Nhà nước bảo hộ khi bị người khác xâm phạm đến quyền sử dụng đất hợp pháp của mình; 6. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện về những hành vi phạm quyền sử dụng đất hợp pháp của mình và những hành vi khác vi ph ạm pháp luật về đất đai."* (Điều 105, Điều 106 Luật Đất đai 2003).

1.2.2.Tình hình quản lý và s ử dụng đất đai ở huyện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An

1.2.2.1. Tình hình quản lý đất đai

Huyện cũng đã những chính sách quản lý và khai thác đất đai một cách có hiệu quả, phù h ợp với thực tiễn của địa phương nhằm không ngừng đưa việc quản lý và sử dụng đất đai dần đi vào nề nếp.

Đến nay, đất nước ta đã b ước vào thời kỳ đổi mới, thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH, hội nhập với nền kinh t ế thế giới theo hướng xã hội chủ nghĩa tren cơ sở chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước cần phải tiếp tục đổi mới những quy định về chính sách đất đai của địa phương nhằm phát huy nguồn tiềm năng nội lực từ đất đai.

Từ sau ngày luật đất đai ra đời (1993) công tác quản lý nhà nước về đất đai huyện Yên thành d ần đi vào nề nếp, có tiến bộ, hệ thống quản lý được hình thành ở các cấp và có hi ệu quả. Quỹ đất đai được sử dụng vào các m ục đích nông – lâm – ngư nghiệp chuyên dùng và đất ở, công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai trên địa bàn huyện được thực hiên khá t ốt.

Huyện đã hoàn thành t ốt công tác cấp giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo nghị định 64/CP ngày 27/9/1993 của chính phủ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác thanh tra gi ải quyết khiếu nại của công dân về lĩnh vực đất đai trong những năm qua được thực hiện một cách nghiêm túc và có hi ệu quả, tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp chưa được giải quyết.

Nhìn chung các nội dung quản lý nhà nước về đất đai được các địa phương trong toàn huyện thực hiện khá tốt và sử dụng đất có hiệu quả và ý th ức chấp hành pháp lu ật ngày càng được nâng cao hơn. Đất đai ngày càng được sử dụng ổn định, đúng mục đích và hiệu quả hơn.

1.2.2.2. Tình hình sử dụng đất đai của huyện Yên Thành

Theo số liệu thống kê đến 31/12/2009 toàn huyện có tổng diện tích tự nhiên là 54571,67 ha trong đó đất nông nghiệp chiếm 42254,83 ha.

Bảng 1: Tình hình sử dụng đất đai của x ã huy ện Yên Thành năm 2009

TT	Chỉ tiêu	Diệ n ích (ha)	Cơ cấu (%)
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN	54571,67	100,00
I	**ĐẤT NÔNG NGHI ỆP**	42254,83	77,43
1.1	**Đất sản xuất nông nghi ệp**	20260,96	47,95
1.2	**Đất lâm nghi ệp**	21993,87	52,05
II	**ĐẤT PHI NÔNG NGHI ỆP**	6610,56	12,11
2.1	**Đất ở**	1351,26	20,44
2.2	**Đất chuyên dùng**	5259,30	79,56
III	**ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG**	2751,18	5,04

(Nguồn: Phò ng thống kê huyện Yên Thành)

Đất nông ngh ệp:

Huyện Yên Thành hi ện có 42254,83 ha diện tích đất nông nghiệp chiếm 77,43% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp chiếm 20260,96 ha tương ứng với chiếm 47,95% diện tích đất nông nghiệp. Diện tích đất nông nghiệp trải đều 39 xã và th ị trấn trong toàn huyện. Trong thời gian qua do quá trình công nghiệp hoá diễn ra mạnh mẽ trong toàn huyện nên diện tích đất nông nghiệp có xu hướng giảm mạnh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

do bị chuyển vào mục đích xây dựng cơ sở hạ tầng, các khu vui chơi giải trí gây áp lực lớn đối với quỹ đất nông nghiệp.

Đất lâm nghiệp:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đất lâm nghiệp toàn huyện Yên Thành có 21993,87 ha k ể cả diện tích rừng trồng và rừng tự nhiên phân b ố chủ yếu ở các xã vùng cao c ủa huyện, trong những năm qua diện tích này không có bi ến động gì đáng kể.

Đất chuyên dùng:

Diện tích đất chuyên dùng c ủa huyện là 5259,3 ha chiếm 9,63%, trong những năm qua diện tích này được tăng mạnh do nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội như xây dựng và mở rộng diện tích phục vụ cho các mục đích công cộng và một phần nữa là do người dân chuyển mục đích sử dụng từ hoạt động sản xuất nông nghiệp sang các hoạt động khác.

Đất ở:

Trên toàn huyện diện tích đất ở là 1351,26 ha chiếm 2,48% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó diện tích này chủ yếu phân bổ ở các vùng nông hôn.

Đất chưa sử dụng:

Năm 2009 huyện Yên Thành còn 2751,18 a đất chưa sử dụng chủ yếu là đất sông suối và đồi núi (chiếm 2014,88 ha) và một ít đất bằn chưa sử dụng nằm phân tán rải rác trên toàn huy ện.

1.2.3. Tình hình quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An

1.2.3.1. Tình hình quản lý đất đai ở xã Tây Thành

Công tác qu ản lý sử dụng đất vừa qua ở xã được Đảng bộ và chính quyền quan tâm đúng mức, thể h ện:

- Việc chuyển đổi ruộng đất vừa qua đã có tác động trực tiếp không những đến việc thâm canh tăng năng suất và tích tụ ruộng đất, làm cơ sở cho việc phát triển trang trại, gia trại, mà còn t ạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện cơ giới hóa tốt hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Giá trị sử dụng của đất đang dần được cụ thể hóa, xã đã xác định được giá đất cho từng khu vực và từng vùng trên ph ạm vi toàn xã,
- Xác định được nghĩa vụ và quyền lợi của người đực giao đất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Việc đăng ký biến động đất đai, kiểm kê, thanh tra, kiểm tra sử dụng đất được tiến hành thường xuyên. Phát huy được vai trò t ập thể lãnh đạo hóa khâu kiểm tra đất ở mọi khu vực của dịa bàn dân cư.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các văn bản hướng dẫn thực hiện tốt luật đất đai, quản lý h ồ sơ, theo dõi định kỳ với phòng ban ch ức năng.

- Xã có m ột cán bộ địa chính hưởng lương theo ngành dọc, thời gian qua đã làm đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

- Là xã có ranh gi ới hành chính chung với 2 huyện, nhưng xã đã quản lý phạm vi hành chính tốt, không để xảy ra tình trạng tranh chấp khiếu kiện.

Tuy nhiên việc quản lý sử dụng đất vừa qua vẫn còn m ột số tồn tại:

- Không có quy ho ạch dài hạn từ đầu dẫn đến có những công trình diện tích chiếm đất nhiều nhưng hợp lý không cao.

- Hiện nay ở xã vẫn còn 40% gia đình và cá n ân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Một số đất chuyên dùng qu ản lý đ ều hành chưa khoa học, dẫn tới không thể hiện được tính tiết kiệm đất trong việc sử dụng.

- Số liệu đất giữa sổ sá h phản ánh chưa sát với hiện trạng thực tế đang sử dụng.

- Chưa có sự kết hợp hài hòa gi ữa quy hoạch tổng thể và quy hoạc các ngành với quy hoạch sử dụng đất do đó chưa đáp ứng được vai trò phát tri ển lâu dài.

Tóm l ại công tác quản lý đất đai của xã trong những năm qua đã dần đi vào nề nếp. Cùng v ới quá trình đổi mới trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, công tác quản lý đất đai đã mang lại hiệu quả thiết thực, tạo được nguồn thu từ đất, phục vụ cho chiến lược phát triển kinh tế xã hội.

1.2.3.2. Hiện trạng sử dụng đất đai ở xã Tây Thành

Xã Tây Thành có t ổng diện tích tự nhiên là 1.987,65 ha, trong đó đất sản xuất nông nghiệp có 433,32 ha chiếm 21,8% diện tích đất tự nhiên, quỹ đất nông nghiệp được sử dụng như sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đất trồng cây hàng năm ở xã Tây Thành bao g ồm đất lúa và đất màu. Mấy năm gần đây xã đã cơ cấu cây trồng vụ đông vào sản xuất, bước đầu đã có hi ệu quả khả quan.

việc sử dụng quỹ đất nói chung, nhất là quỹ đất nông nghiệp vừa qua đã có hi ệu quả và diện tích gieo trồng cây hàng năm thời gian qua được tăng lên (Năm 2008 chỉ có 942 ha, năm 2009 là 913 ha và đến năm 2010 là 980 ha) năm 2010 tổng diện tích gieo trồng của cả năm là 980 ha trong đó diện tích trồng lúa là 350 ha chiếm 35,71% , đất trồng ngô là 200 ha chiếm 20,41%, đất trồng lạc là 120 ha chiếm 12.24% , diện tích trồng cỏ là 18 ha chiếm 1,84% trong tổng số diện tích gieo trồng.

Đất lâm nghiệp có 1219,10 ha chi ếm 61,33% diện tích đất tự nhiên. Theo mục đích sử dụng diện tích đất lâm nghiệp được phân làm nhiều loại trong đó diện tích khoanh nuôi là 310 ha, diện tích rừng sản xuất là 420 ha còn l ại 489,1 ha là diện rừng phòng h ộ và rừng trồng mới rừng tập trung.

Toàn bộ diện tích đất lâm nghiệp vừa qua được giao khoán đến các hộ gia đình, cá nhân quản lý sử dụng, bước đầu đã tạo được hà h lang pháp lý để người nhận khoán yên tâm sản xuất.

Đất chuyên dùng có 151,81 ha chi ếm 7,64% diện tích đất tự nhiên.

Đất ở có 49,89 ha chiếm 2,51% diện tích đất tự nhiên.

Đất chưa sử dụng có 59,26 ha chiếm 2,98% diện tích đất rự nhiên.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 2: Tình hình cơ bản của xã Tây Thành

2.1. Điều kiện tự nhiên – kinh tế xã h ội của xã Tây Thành

2.1.1. Vị trí địa lý

Xã Tây Thành n ằm phía tây nam huyện Yên Thành. Trung tâm xã n ằm trên trục đường tỉnh lộ Dinh - Lạt và là th ị tứ của vùng, đây là một lợi thế về phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội so với một số xã khác ở trong huyện. Có ranh gi ới chung với 2 huyện và 2 xã:

Phía Bắc giáp xã K ỳ Tân, huyện Tân Kỳ

Phía Nam giáp xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành

Phía Đông giáp xã Quang Thành, huy ện Yên Thành

Phía Tây giáp xã Giang Sơn, huyện Đô Lương

2.1.2. Điều kiện tự nhiên

2.1.2.1. Địa hình

Địa hình xã Tây Thành nghiên g từ bắc xuống nam. Trên địa bàn xã có khe, su ối, hồ, đập, đồi núi. Nhìn tổng quan địa hình của xã có th ể p ân t ành 2 vùng chính như sau:

- Địa hình vùng thung lũng thấp (vùng th ấp): Địa hình thấp hơn, bằng phẳng hơn, dân cư phân bổ chủ yếu tập trung ở vù ng này, là vùng s ản xuất trọng điểm của xã, đất đai phì nhiêu hơn.

- Địa hình vùng đồi(vùng ao): Chi ế m phần lớn diện tích của xã, vùng này có nhi ều đồi núi cao, khe su ối làm cho địa hình bị chia cắt mạnh, tập trung chủ yếu ở phía bắc và phía đông nam của xã. Ở đây quỹ đất chưa sử dụng còn nhi ều và thích hợp cho việc phát triển kinh tế trang trạ , tr ồ ng các cây nguyên li ệu như: Dứa, sắn,…và cây lâm nghiệp.

2.1.2.2. Thời tiết, khí hậu

Tây Thành có khí h ậu nhiệt đới gió mùa và có chung đặc điểm với khí hậu miền trung.

Chế độ nhiệt: Có hai mùa rõ r ệt, mùa nóng t ừ tháng 4 đến tháng 9, tháng nóng nh ất là tháng 7, nhiệt độ cao tuyệt đối là 40^0c. Mùa l ạnh từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhiệt độ thấp tuyệt đối là 5,7^{o}c, nhiệt độ trung bình năm là 23,6^{0}c, số giờ nắng trung bình là 1,637 giờ.

Chế độ mưa: lượng mưa bình quân hang năm là 1,587mm. Trong năm lượng mưa phân bố không đều, chủ yếu tập trung vào 3 tháng 8,9,10 thường gây ngập úng. Lượng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

mưa thấp nhất vào tháng 1 đến tháng 3 chỉ chiếm 10% lượng mưa cả năm.

Chế độ gió: có 2 hướng gió th ịnh hành:

Gió mùa Đông Bắc thổi từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, gió về thường mang theo giá rét.

Gió phơn Tây Nam (gió Lào) thổi từ tháng 5 đến tháng 9 có năm gây khô hạn kéo dài.

Độ ẩm không khí bình quân năm 86%, cao nhất trong năm trên 90%, thấp nhất trong năm 70%. Lượng bốc hơi bình quân năm 943mm, lượng bốc hơi bình q ân của các tháng nóng là 140mm (tháng 5 đến tháng 9), lượng bốc hơi của những tháng mưa là 61mm (tháng 9 đến tháng 11).

Đặc trưng khí hậu ở Tây Thành là: Biên độ nhiệ gi ữa các tháng trong năm lớn, chế độ mưa tập trung trùng v ới mùa mưa bão, mùa n ắng nóng có gió phơn tây nam khô nóng, mùa l ạnh có gió mùa đông bắc giá lạnh biểu iện rõ b ả n chất khí hậu nóng ẩm của khí hậu nhiệt đới gió mùa, ti ềm năng nhiệt lượ g pho g phú có tác d ụng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng v ật nuô , song đó cũng là nguyên nhân gây không ít khó khăn cho sản xuất và đời sống dân sinh. Với đặc điểm và khí hậu thời tiết nêu trên, c ần có những biện pháp bố trí cây trồng, ơ cấu thời vụ thích hợp, né tránh các y ếu tố bất lợi, tăng cường bảo v ệ đấ t kết hợp sử dụng nhiều biện pháp tổng hợp để nâng cao độ phì nhiêu cho đất.

2.1.2.3. Thủy văn, nguồn nước

Nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghi ệp lấy từ 35 hồ đập vừa và nhỏ. Hiện tại nguồn nước mới đáp ứng được gần 50% diện tích lúa nước của toàn xã, ph ần lớn diện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tích còn l ại phụ thuộc chủ yếu vào thiên nhiên, năm mưa thuận sản xuất nông nghi ệp thuận lợi, năm hạn hán sản xuất nông nghi ệp gặp nhiều khó khăn

Hệ thống tiêu nước của xã tiêu theo 2 hướng chủ yếu sau:

- Hướng tiêu chính đổ xuống Đô Lương theo 2 hướng:

Nguồn nước tập trung chảy vào khe Cao Sơn qua đập Lùng tiêu ra Th ịnh Thành về Đô

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Lương.

Nguồn nước từ Châu Thành 2 ch ảy qua Riềng ra Thịnh Thành đổ về Đô Lương.

- Hướng tiêu thứ yếu từ Hậu Thành đổ xuống Vệ Vừng chảy qua các xã: Đồng Thành, Khe Cậy, Văn Thành, Cầu Dền, Cầu Dinh…

Nguồn nước ngầm: Chưa có các tư liệu, tài liệu khoan thăm dò n ước ngầm, nhưng quan sát tại các giếng khơi hiện có thì đây không phải là nơi thiếu nước ngầm và chất lượng nước nằm ở mức trung bình khá. Để có nước dùng trong sinh ho ạt đảm bảo chất lượng tốt hơn, nhiều hộ gia đình đã xây d ựng bể lỏng, bể dự trữ nước mưa và khoan giếng
UNICEP.

2.1.3. Các ngu ồn tài nguyên khác

2.1.3.1. Tài nguyên đất

Gắn với sự phân bổ tự nhiên, địa hình, khe suố i hình thành nên các loại thổ nhưỡng khác nhau. Theo tài li ệu thổ nhưỡng Nghệ An k ế t ợ p với điều tra khảo sát cho thấy: Trong tổng diện tích tự nhiên 1.987,65 ha, goại trừ 108,37 ha sông su ối, hói l ạch, hồ đập, phần lớn diện tích còn lại được phân thành các nhóm th ổ nhưỡng chính sau:

- Đất feralit phát triển trên phi ế n sét có kho ảng 850 ha, chiếm 42,7% diện tích đất tự nhiên.

- Đất dốc tụ 360 ha, chi ếm 18,1% diện tích tự nhiên.

- Đất feralit đỏ vàng b ị xói mòn m ạnh có kho ảng 309 ha, chiếm 15,5% diện tích đất tự nhiên.

- Đất phù sa ngòi su ối 190 ha, chiếm 9,5% diện tích tự nhiên.

- Các loại đất khác 170,28 ha, chiếm 6,6%.

2.1.3.2. Các lo ại tài nguyên khác

- Đất sét có h ầu hết ở các xứ đồng, thuận lợi cho việc sản xuất vật liệu xây dựng như: Gạch – ngói, đồ sành, đồ sứ,…

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Xã có di ện tích đồi núi khá l ớn là điều kiện thuận lợi cho việc khai thác vật liệu xây dựng tại chỗ, phục vụ cho nhu cầu xây dựng kết cấu hạ tầng và nhà ở trong nhân dân.

- Trên địa bàn xã có 824,7 ha đất có r ừng, là nguồn vật liệu xây dựng, nguyên liệu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cho công nghi ệp chế biến.

2.1.4. Điều kiện kinh tế xã h ội

Năm 2010 xã Tây Thành ch ịu sự ảnh hưởng khắc nghiệt của thời tiết, hạn hán kéo dài cùng v ới tình hình sâu bệnh phá hại trên tất cả các loại cây trồng từ đó dẫn tới năng suất của các loại cây trồng không đạt nhất là cây lúa. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia c ầm còn di ễn biến phức tạp. Bên cạnh những thuận lợi và khó khăn đó thì Đảng bộ, chính quyền và nhân dân đã vươn lên đạt được những kết quả đáng kể:

Về lĩnh vực kinh tế: tổng thu nhập về giá trị đạt 84,3 tỷ đồng tăng so với năm 2009 là 21,75 tỷ đồng. trong đó: Tỷ trọng nông lâm, th ủy sả n chi ế m 41,8 %, công nghi ệp – TTCN – XDCB chiếm 21,7 %, thương mại dịch vụ chiếm 36,5 %.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2010 là 16%.

a, Nông - lâm – ngư nghiệp: Tổng giá tr ị đạt 35,25 ỷ đồng tăng so với năm 2009 là 18 tỷ đồng. so với kế hoạch đạt 99,1%. Trong đó:

- Trồng trọt: Tổng giá trị đạt 20,6 tỷ đồ g.

Tổng sản lượng có h ạt là 1324,8 tấn đạt 53% so với kế hoạch. Cụ thể như sau:

Cây lúa: Di ện tích thực hi ệ n vụ đông xuân là 132,7 ha. Năng suất đạt 55,2 tạ/ha, sản lượng 732,6 tấn. Vụ hè thu di ệ n tích gieo cấy là 85 ha, trong đó chỉ có 30 ha cho thu hoạch. Năng suất ch ỉ đạt 14 tạ/ha nên tổng sản lượng thu được là 42 tấn. như vậy tích chung cho cả năm th ì sản lượng lúa c ủa xã chỉ được 774,6 tấn, đạt 45,6% so với kế hoạch.

Cây ngô: Di ện tích là 203,4 ha (trong đó có 20 ha mất trắng), năng suất đạt 30 tạ/ha. Như vậy sản lượng thu được là 550,2 tấn đạt 68,8% so với kế hoạch.

Cây lạc: Diện tích thực hiện là 75 ha đạt 62,5% so với kế hoạch (120 ha). Năng suất đạt 12 tạ/ha, sản lượng thu được là 90 tấn.

Cây sắn: Diện tích gieo trồng là 80 ha đạt 89,9% so với kế hoạch. Năng suất đạt 340 tạ/ha. Sản lượng thu được là 2720 tấn. Tăng so với năm 2009 là 320 tấn.

Cây mía: Diện tích thực hiện 4 ha. Năng suất đạt 900 tạ/ha. Sản lượng thu được là

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

360 tấn. Giảm so với năm 2009 là 18 tấn.

Cây rau màu các lo ại và cây đậu, vừng ước tính thu nhập 1,5 tỷ đồng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cây nguyên liệu giấy và phát tri ển rừng ước tính thu nhập 7,1 tỷ đồng.

- Chăn nuôi: Tổng giá trị đạt 14,65 tỷ đồng. trong đó:

+ Tổng đàn trâu bò trong n ăm là 4271 con đạt 105,1% so với kế hoạch. Dự kiến xuất chuồng 1134 con. Giá trị thu được là 4,87 tỷ đồng.

+ Tổng đàn lợn 4535 con đạt 82,5% so với kế hoạch. Dự kiến xuất chuồng 3200 con. Giá trị thu được 4,65 tỷ đồng.

+ Đàn gia cầm ước tính thu nhập giá trị khoảng 3,18 tỷ đồng.

+ Chăn nuôi các loại khác ước tính khoảng 1,15 tỷ đồng.

+ Thủy sản: Tổng giá trị đạt 0,8 tỷ đồng.

b, Công nghi ệp – TTCN – XDCB: Tổng giá tr ị thu nh ậ p là 18,3 t ỷ đồng. Giảm so với năm 2009 là 2 tỷ đồng.

- Công nghi ệp – TTCN đạt 9,1 tỷ đồng tăng so với năm 2009 là 6,4 tỷ đồng.

- Xây dựng cơ bản đạt 9,2 tỷ đồng giảm so v ới năm 2009 là 8,4 tỷ đồng. Trong đó: Đầu tư cho trường học 2,7 tỷ đồng, công trì h ước sạch 0,03 tỷ đồng, tu sửa công trình văn hóa 0,2 tỷ đồng, công trình c ủ a nhân dân 6 t ỷ đồng, công trình thủy lợi 0,3 tỷ đồng.

c, Thương mại, dịch vụ - xuấ t kh ẩu lao động – giải quyết việc làm: T ổng giá tr ị thu nhập là 30,75 t ỷ đồng, tăng so với năm 2009 là 5,8 tỷ đồng. Trong đó:

- Thương mại d ịch vụ là 20,45 tỷ đồng, tăng so với 2009 là 0,7 tỷ đồng, đạt 103,5%. Bao gồm: Ngành dịch vụ thương mại 16,3 tỷ đồng, ngành vận tải 4,12 tỷ đồng, ngành ngân hàng tín d ụ ng 0,03 tỷ đồng.

- Xuất khẩu lao động và giải quyết việc làm thu được 9 tỷ

- Các hoạt động khác như HTX thu được 1,3 tỷ đồng.

d, Công tác tài chính, địa chính, tài nguyên môi trường, khuyến nông, khuy ến lâm.

- *Công tác tài chính:* Duy trì công tác chi thường xuyên ngân sách tương đối đảm bảo trong điều kiện ngân sách xã r ơi vào tình trạng thu bất cập chi. Trả các chế độ cho các

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đối tượng đảm bảo đúng nguyên tắc, thời gian quy định. Tập trung khai thác triệt để các nguồn thu để thu vào cho ngân sách đúng quy định.

- *Công tác địa chính, tài nguyên môi trường:* Thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sử dụng đất đã được cấp phê duyệt.

Năm 2010 đã quy hoạch được 18 lô đất ở đưa ra đấu giá: Kết quả trúng đấu giá 12 lô. T ổng diện tích là 2618 m^2. Tổng số tiền trúng đấu giá là 1.314.885.000đ.

Phối hợp phòng TN & MT huy ện, Sở TN & MT tỉnh, công ty đo đạc, đo đạc lại để cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân.

Làm tốt công tác gi ải tỏa giao thông ở các xóm theo đề án đã phê duyệt: Cụ thể đã giải tỏa được 35 km, khối lượng 5200 m^3.

Công tác môi trường được quan tâm, đồng thời đã có s ự phối hợp các ban ngành đoàn thể giải quyết vấn đề ô nhi ễm môi trường ở trung tâm th ị tứ và ở các xóm.

- *Công tác khuy ến nông, khuy ến lâm:* Đã làm t ốt công tác tham mưu chỉ đạo sản xuất cây trồng vật nuôi phù h ợp với điều kiện c ủa địa phương, đồng thời cung ứng các loại vật tư, phân bón, giống cây trồng vật nuôi cho nhân dân k ịp thời và đầy đủ.

2.1.4.1. Tình hình sử dụng đất đai của xã Tây T à nh

Tình hình sử dụng đất của xã Tây Thành được thể hiện ở bảng sau (bảng 1):

Qua bảng số liệu cho chúng ta th ấy rằng xã Tây Thành v ẫn là xã ch ủ yếu sống bằng sản xuất nông nghi ệp, toàn xã có di ện tích đất nông nghi ệp là 1652,42 ha chiếm 83,13% tổng diện tích tự nhiên ủ a toàn xã, trong đó chủ yếu là diện tích cây hàng năm và loại đất này phân tán đều trên toàn xã. Đất chưa sử dụng chiếm một diện tích nhỏ 59,26 ha chiếm 2,,98% t ổ ng diện tích đất tự nhiên và ch ủ yếu là đất đồi núi, còn l ại 275,97 ha (chiếm 13,88%) là di ện tích đất phi nông nghi ệp và chủ yếu là đất ở.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2: Tình hình sử dụng đất của xã Tây Thành n ăm 2010

TT	Chỉ tiêu
	2.4 Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp
	2.5 Đất có mục đích công cộng ***Đất tôn giáo tín ngưỡng Đất nghĩa trang, nghĩa địa Đất sông suối v à m ặt nước*** **ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG**
III	**TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN**
I	**ĐẤT NÔNG NGHIỆP**
1.1	***Đất sản xuất nông nghiệp***
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm
1.2	***Đất lâm nghiệp***
II	Đất rừng sản xuất
2.1	Đất rừng phòng h ộ
2.2	**ĐẤT PHI NÔNG NGHI ỆP**
2.2.1	***Đất ở***
2.2.2	***Đất chuyên dùng***
2.2.3	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp
2.3	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Mã	Diện tích (ha)	C
	1987,65	
NNP	1652,42	
SXN	433,32	
CHN	367,76	
CLN	65,56	
LNP	1219,10	
RSX	777,40	
RPH	441,70	
PNN	275,97	
OTC	49,89	
CDG	151,81	
CTS	1,93	
CSK	5,53	
CCC	144,35	
TTN	2,43	
NTD	12,34	
SMN	59,50	
CSD	59,26	

(Nguồn: UBND xã Tây Thành)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.4.2. Dân s ố và lao động, việc làm, thu nhập

Theo số liệu thống kê của xã đến tháng 12 năm 2010 trong toàn xã có 1380 h ộ với dân số có đến 6723 người trong đó nam là 3391 người chiếm 50,43 % tổng dân số toàn xã còn l ại nữ là 3332 người chiếm 49,57%.

Tỷ lệ tăng dân số của xã Tây Thành n ăm 2010 là 1,2 %. Tình hình dân số lao động của xã được thể hiện ở bảng sau: (bảng 2)

Dựa vào bảng số liệu chúng ta thấy rằng trong tổng số 1380 hộ dân của xã (năm 2010) thì có 219 hộ nghèo chiếm 15,78% so với tổng số hộ toàn xã, nh ư vậy nhìn chung

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

xã Tây Thành tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao nh ưng so với các năm trước thì tỷ lệ này ngày càng được giảm xuống điều đó cho ta thấy rằng xã đã nhiều chính sách kinh tế để nâng cao thu nhập cho người dân để từ đó đẩy tỷ lệ hộ nghèo ngày càng gi ảm xuống.

Tính đến năm 2010 trong toàn xã có 3325 lao động tăng 90 lao động so với năm 2009 và tăng 518 lao động so với năm 2008, trong đó lao động nông nghiệp là chủ yếu. Tuy nhiên thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần tỷ trọng nông – lâm

- ngư nghiệp xuống trong tổng thu nhập toàn xã h ội đã làm cho s ố lượng lao động trong nông nghi ệp trên địa bàn xã trong nh ững năm qua có xu hướng ngày càng gi ảm và số lao động trong lĩnh vực phi nông nghiệp ngày càng tăng. Số lao động có việc làm năm 2010 là 3000 lao động chiếm 90,23% so với tổng lao động to àn xã, bên c ạnh đó số lao động xuất khẩu ra nước ngoài ngày c ũng tăng lên đáng kể, năm 2008 là 90 người nhưng đến năm 2010 con số này đã tăng lên 100 người. Điều đó cho a thấy rằng lực lượng lao động trong toàn xã ngày càng được nâng lên và t ỷ lệ lao động có việc làm cũng được nâng lên, qua đó cho chúng ta thấy rằng xã đang từ g bước nâng cao chất lượng lao động và tạo được nhiều việc làm cho con em trong xã.

Như vậy nhìn chung nguồn lực lao động của xã Tây thành là r ất dồi dào. Tỷ trọng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp trong tổng số lao động là rất lớn và tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động vẫn còn ch ậm. Trình độ dân trí và tay nghề của đa số lao động còn th ấp. Vì vậy đòi h ỏi các cấp chính quyền và các cơ quan chức năng của xã cần có các g ải pháp cụ thể nhằm sử dụng lao động ngày càng có hi ệu quả hơn như thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn để ngày càng nâng cao tay ngh ề và chuyên môn cho lao động nhằm thúc đẩy cho mục đích chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên toàn xã.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 3: Dân số lao động xã Tây Thành giai đoạn 2008 - 2010

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008	
		Số lượng	%
1. **Tổng số hộ**	Hộ	1348	100
Số hộ nghèo	Hộ	334	24,78
Nữ làm chủ hộ	Hộ	71	5,27
Số hộ thoát nghèo trong năm	Hộ	62	4,60
2. **Tổng số lao động**	LĐ	2807	100
Số LĐ có việc làm trong năm	Người	3050	
Số LĐ xuất khẩu	LĐ	2600	92,63
Số người có khả năng lao động	LĐ	90	3,21
3. **Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên**	%	1,35	
4. **Mật độ dân số**	người/km2		

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

335	

Năm 2009	
Số lượng	%
1370	100
302	22,04
62	4,53
32	2,34
3235	100
3150,00	
2800,00	86,55
95,00	2,94
1,30	
338	

Năm 2010		
Số lượng	%	200 ±
1380	100	22
219	15,87	-32
50	3,62	-9
83	6,01	-30
3325	100	428
3250		100
3000	90,23	200
100	3,01	5
1,20		-0,05
340		3

(Nguồn: U

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.4.3. Tình hình cơ sở hạ tầng

Cùng v ới xu thế phát triển chung của toàn huyện, cơ sở hạ tầng trên toàn xã c ũng được chú trọng phát triển với phương châm "nhà nước và nhân dân cùng làm". Hệ thống cơ sở hạ tầng trên toàn xã hi ện nay đang từng bước được hoàn thiện và xây d ựng mới nhằm phục vụ sản xuất và nhu cầu đời sống của nhân dân cụ thể là:

- *Về giao thông:* Trên địa bàn xã hi ện có 38,9 km giao thông các loại, nhìn chung hệ thống giao thông trên địa bàn đã có, được hình thành tương đối hợp lý, nhưng chất lượng đường nhìn chung còn kém, khi xây d ựng thiếu đồng bộ chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội theo yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

- *Về thủy lợi:* Xã Tây Thành hi ện có 35 hồ đập vừa v à nhỏ, tổng chiều dài kênh tưới hiện có 14,6 km, 300 chiếc máy bơm cỡ nhỏ. Mạng lưới kênh tưới tiêu kết hợp trên đồng ruộng thường xuyên được tu sửa ngày dần ho àn hiện đáp ứng gần 50% diện tích đất

lúa c ủa toàn xã.

- *Về hệ thống điện:* Hệ thống đ ện trên toàn xã nhìn chung được bố trí hợp lý, với 4 trạm biến áp có công suất 1.070 KVA, 4,7 km đường dây cao thế, 19 km đường dây hạ thế 0,4 KV, hệ thống điện phục vụ sinh hoạt đã khép kín trên địa bàn toàn xã, 100% s ố hộ được dung điện.

- *Về giáo dục đào t ạo:* Xã hiện có 4 trương học, trong đó: 1 trường cấp II, 1 trường cấp I và 2 trường mầm non.

Các cơ sở vật chất trong trường đã được nâng cấp và mua sắm phục vụ cho công tác dạy và học ngày càng hoàn thi ện hơn.

ội ngũ giáo viên đều qua đào tạo phù h ợp với cấp dạy, số lượng giáo viên dạy giỏi các cấp ngày một tăng lên nhưng hiện vẫn còn s ố ít giáo viên năng lực chuyên môn còn h ạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy nâng cao.

Các cấp học đều thực hiện đúng chương trình, chất lượng giáo dục từng bước được

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

nâng lên.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- *Về y tế:* Xã có 1 tr ạm y tế với 5 cán bộ y tế (1 y sỹ, 4 y tá), 4 giường bệnh. Mạng lưới y tế trên về cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám và phòng ch ữa các bệnh thông thường cho nhân dân.

- *Về phát thanh truyền hình:* Xã có tr ạm truyền thanh, một hệ thống truyền tin, 36 loa, một bưu điện xã, một thư viện, 1000 ti vi, 600 đài cát sét,… Đây là cơ sở để hộ gia đình tiếp nhận thông tin thời sự, các chương trình thâm canh cây con, chương trình khuyến nông, thông tin giá cả thị trường rất thiết thực.

2.1.4.4. Một số kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của xã Tây Thành giai đoạn 2008 – 2010.

Sản xuất nông nghiệp chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của xã, dựa vào bảng số liệu dưới đây chúng ta thấy rằng phát triển nông nghiệp là mục tiêu hàng đầu của xã và ch ủ yếu là phát tri ển sản xuất lương thực, thực phẩm để phục vụ cho nhu cầu trực tiếp của địa phương và có sự tác động rất lớn đến mọi mặt kinh tế - xã hội của xã.

Trong những năm qua do nhiều d ễn b ến phức tạp của thời tiết, thị trường nông sản có nhiều biến động nhưng nh ìn chung trên địa bàn toàn xã ho ạt động sản xuất nông nghiệp vẫn diễn ra mạnh mẽ và thu được những kết quả đáng kể, song giá trị sản xuất nông nghi ệp của xã những năm qua không ổn định. Năm 2008 tổng giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 23.204 triệu đồng, năm 2009 đạt 25.745 triệu đồng tăng 2541 triệu đồng so với năm 2008. Nhưng bước sang năm 2010 do nhiều diễn biến phức tạp của thời tiết, hạn hán kéo dài và tình hình dịch bệnh tràn lan diễn ra trên đàn gia súc, gia cầm nên tổng giá trị sản xuất nông nghiệp chỉ đạt 25.500 triệu đồng giảm 245 triệu đồng so với năm 2009.

Qua số liệu ở bảng 3 cho chúng ta thấy rằng, về lĩnh vực nông nghiệp những năm qua có nhi ều biến động nhưng nhìn chung về mặt giá trị sản xuất nông nghiệp ngày càng có xu hướng tăng lên mặc dù m ức tăng đó không đáng kể. Trong đó ngành trồng trọt vẫn là ngành ch ủ lực trong cơ cấu sản xuất nông nghiệp của xã. Năm 2008 giá trị của ngành trồng trọt là 11.279 triệu đồng, năm 2009 là 25.745 triệu đồng tăng 3.021 triệu đồng tương ứng với tăng 26,78% so với năm 2008. Nhưng sang năm 2010 do hạn hán kéo dài

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nên diện tích gieo trồng trên toàn xã không đạt 50% chỉ tiêu đề ra nên giá tr ị sản xuất nông nghi ệp chỉ đạt 11.650 triệu đồng giảm 2.650 so với năm 2009.

Về chăn nuôi hiện nay đang phát triển theo hướng đầu tư thâm canh, tiếp tục thực hiện sinh hoá đàn bò, n ạc hoá đàn lợn, các đàn gia cầm tăng lên một cách đáng kể. Theo số liệu ở bảng 3 chúng ta thấy rằng năm 2009 tổng đàn gia súc là 9.486 con tăng 705 con so với năm 2008 trong đó trâu bò t ăng 586 con, đàn lợn tăng 119 con. Sang năm 2010 do diễn biến phức tạp của dịch bệnh lở mồm long móng ở trâu bò và d ịch tai xanh ở đàn lợn nên số lượng gia súc trên toàn xã có xu h ướng giảm xuống chỉ đạt 8.806 con giảm so với năm 2009 là 680 con và trong đó chủ yếu là đàn lợn.

Dựa vào số liệu thống kê của xã Tây Thành cho chúng ta th ấy rằng sản xuất nông nghiệp ở đây còn phụ thuộc chủ yếu vào thiên nhiên và s ự bi n động của sản lượng cũng theo sự thay đổi của thời tiết, khí hậu. Năm nào th ời iết huận lợi mưa thuận gió hoà thì được mùa còn n ăm nào hạn hán thì năng suất cay trồng giảm xuống kéo theo sản lượng cũng tụt giảm. Do có nh ững sự thay đổi đó ên mức sản lượng lương thực trên đầu người cũng có nhiều thay đổi. Năm 2008 mức bình quân lương thực đầu người là 345 kg/người, năm 2009 là 302 kg/người giảm 43 kg/người so với năm 2008, năm 2010 mức bình quân lương thực đầu người chỉ đạt 62,58% hay chỉ còn đạt 189 kg/người giảm 113 kg/người so với 2009.

Như vậy, nh ìn c ung sản xuất nông nghiệp của xã còn g ặp nhiều khó khăn do còn chịu nhiều phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên và s ự biến động nhiều của giá cả thị trường vật tư. Nhưng bên c nh đó nông nghiệp của xã vẫn đạt được nhiều thành tựu đáng kể.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 4: Một số kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của xã Tây Thành giai đoạn 2008 – 2010

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	2009/2008		2010/2009	
					±	%	±	%
1. Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp	Triệu đồng	23204	25745	25500	2541	110,95	-245	99,04
2. Tổng sản lượng có hạt								
Trồng trọt	Triệu đồng							
Chăn nuôi	Triệu đồng							
3. Tổng sản lượng cây nguyên liệu								
Cây lúa	Tấn							
Cây ngô	Tấn							
Cây sắn	Tấn							
Cây lạc	Tấn							
Cây mía	Tấn							
6.Tổng đàn gia súc								
Trâu, bò	Con							
Lợn	Con							
7.Tổng đàn gia cầm	Con							
4. Cây hoa màu	Triệu đồng							
5.Bình quân lương thực đầu người	Kg/người							

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

11279	92500	14300	96500	11650	100000	3021	4000	126,78
11925		11445		13850		-480		95,97
2307		2042		1324,8		-265		88,51
1584		1307		774,6		-277		82,51
723		733		550,2		10		101,38
103		171		90		68		166,01
3882,5		2778		3080		-1104.5		71,55
3500		2400		2720		-1100		68,57
382,5		378		360		-4.5		98,82
1750		1200		1500		-550		68,57
345		302		189		-43		87,53
8781		9486		8806		705		108,02
3685		4271		4271		586		115,90
5096		5215		4535		119		102,33
								104,32

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-2650	3500	81,46	103,62
2405		121,01	
-717,2		64,87	
-532,4		59,26	
-182,8		75,06	
-81		52,63	
302		110,87	
320		113,33	
-18		95,23	
300		125,00	
-113		62,58	
-680		92,83	
0		100,00	
-680		86,96	

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(Nguồn: Báo cáo tổng kết của UBND xã Tây Th ành)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.4.5. Đánh giá chung về tình hình cơ bản của xã *a, Thuận lợi:*

Tây Thành là xã n ằm ở phía tây nam của huyện yên thành. Trung tâm xã n ằm trên trục đường tỉnh lộ Dinh - Lạt và là th ị tứ của vùng, ngoài ra xã còn có ranh gi ới hàng chính chung với 2 huyện là Đô Lương và Tân Kỳ đó là điều kiện thuận lợi để giúp Tây Thành phát tri ển về kinh tế - xã hội của xã. Là xã có di ện tích đất đồi núi rộng lớn thuận lợi cho việc phát triển các trang trại chăn nuôi và phát tri ển nghề rừng, đất đai đa dạng là điều kiện để đa dạng hoá cây trồng và phát tri ển các loại cây trồng vật n ôi có giá trị cao.

Trong những năm qua, khi công cuộc đổi mới đã đi vào cuộc sống nền kinh tế của huyện Yên Thành nói chung và c ủa xã Tây Thành nói riêng đ ã có nh ững chuyển biến tích cực và mạnh mẽ. Cơ cấu ngành tuy chuyển biến c òn ch ậm, song tiềm năng các thành phần kinh tế bước đầu đã được phát huy, đời sóng vật chất và tinh thần của người dân từng bước được nâng cao hơn.

b, khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi n êu trên thì xã cũng không gặp ít khó khăn như điều kiện thời tiết bất lợi, thiên tai, h ạn hán thường xuyên xảy ra đễ gây nên tình trạng mất mùa.

Mặt khác đất đai của xã Tây Thành ch ủ yếu là đất đồng bằng và bán sơn địa nên việc ứng dụng khoa ọc kỹ thuật vào sản xuất rất khó khăn, khả năng quản lý của cán bộ địa phương còn nhi ều hạn chế và trình độ hiểu biết của người dân về quản lý và sử dụng đất đai còn th ấp.

Như vậy, nhìn chung xã Tây Thành còn g ặp nhiều khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế nhất là phát tri ển nông nghiệp, nhưng với nỗ lực của Đảng bộ chính quyền địa phương và người dân trong toàn xã đang từng bước quyết tâm đưa nền kinh tế của xã nhà ngày càng đi lên và đời sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2. Thực trạng quản lý và s ử dụng đất đai của xã Tây Thành, huy ện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

2.2.1. Tình hình quản lý nhà nước về đất đai ở xã Tây Thành

2.2.1.1. Tình hình thực hiện nội dung quản lý nhà nước về đất đai ở xã Tây Thành huyện Yên Thành

Hệ thống tổ chức:

Cán bộ địa chính xã là cán b ộ công chức có ch ức năng chuyên môn tham mưu cho UBND xã và c ơ quan địa chính cấp trên về quản lý đất đai và đo đạc bản đồ, xây dựng phương án và biện pháp, triển khai nhiệm vụ trình chủ tịch UBND phê duyệt. Theo dõi tình hình quản lý, sử dụng đất đai và đo đạc bản đồ xã, đề xuất chủ trương, đề xuất biện pháp thực hiện có hiệu quả. Báo cáo kết quả và tình hình hực hiện quản lý và sử dụng đất đai và đo đạc bản đồ lên UBND xã, Phòng TN&MT c ủa huyện.

Tại xã Tây Thành có m ột cán bộ địa c ính tr ình độ trung cấp và đã có nhiều năm công tác, để đảm bảo cho công tác quản lý đất đai trên địa bàn được thuận lợi thì xã đã giải quyết các thủ tục cấp giấp CNQSD đất cho người dân địa phương.

Nội dung quản lý nhà nước và đất đai:

Mấy năm gần đây việc quản lý và sử dụng đất đai của xã đã đi vào quy chế chặt chẽ, ngày càng nâng cao ý th ức trách nhiệm của mọi cá nhân, tổ chức trong việc quản lý và sử dụng đất đai ợp lý. Nhằm phát triển sản xuất, bảo vệ đất đai và làm cho đất đai ngày càng màu m ỡ hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lại sản xuất trong cả nước theo hướng XHCN. Hội đồng chính phủ quy định việc thống nhất quả lý ruộng đất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất trong cả nước đều do nhà nước thống nhất quản lý theo quy ho ạch và kế hoạch chung nhằm bảo đảm ruộng đất được sử dụng hợp lý, tiết kiệm và phát tri ển bền vững.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác qu ản lý và sử dụng đất đai ở xã những năm qua đã được đảng bộ và chính quyền quan tâm đúng mức và đặc biệt là công tác chuy ển đổi ruộng đất vừa qua đã có tác động trực tiếp không những đến việc thâm canh tăng năng suất và tích tụ ruộng đất, làm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cơ sở cho việc phát triển trang trại, gia trại, mà còn t ạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện cơ giới hoá tốt hơn.

2.2.1.2. Tình hìnhđiều tra, khảo sát, đo đạc đánh giá và phân h ạng đất, lập bản đồ địa chính.

Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính xã được thực hiện trong luật đất đai năm 1993. Tổng số 20 tờ bản đồ địa chính với diện tích 1987,65 ha được lập với tỷ lệ 1/2000, thêm đó thể hiện chính xác hình dạng, vị trí ranh giới, diện tích đất trong một đơn vị hành chính xã.

Bảng 5: Kết quả đo đạc, thành l ập bản đồ địa chính xã

Tên thôn	Tổng số tờ bản đồ
1. Châu Thành 1	1
2. Châu Thành 2	1
3. Hậu Thành 1	1
4. Hậu Thành 2	1
5. Tân Thành	1
6. Trung Thành	1
7. Trung Tâm	1
8. Ân Quang	1
9. Ân Tiên	1
10. Tuyên Quang	1
11. Thành Sơn	1
12. Khánh Thành	1
13. Lê Lai	1
14. ồng Kén	1
15. Rạng Đông 1	1
16. Rạng Đông 2	2
	1
	1
	2
	1
	2
	2

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	106,31	127,66
T ổng diện tích (ha)	117,2	181,62
148,48	86,49	125,54
136,19	101,78	113,96
109,9	147,58	114,12
97,99	143,74	129,09
Tổng	**20**	**1987.65**

(Nguồn: Ban địa chính xã Tây Thành)

Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính được hoàn tất vào năm 1996. Tuy nhiên trong những năm gần đây khi điều kiện kinh tế - xã hội phát triển mạnh, hệ thống cơ sở hạ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tầng cũng phát triển làm thay đổi làm cho công tác xác định ranh giới khó khăn hơn. Đến nay công tác đo đạc đang được xác định lại trên toàn xã và d ự tính sẽ được hoàn thành vào năm 2011. Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính còn g ặp nhiều khó khăn do chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng trong công tác xây dựng và chỉnh lý bản đồ.

- Công tác quy ho ạch sử dụng đất:

Quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đai là một trong những căn cứ pháp lý quan trọng cho việc điều tiết các hệ thống đất đai như: Giao đất, thu hồi đất, ch yển nhượng và sử dụng đất. Luật xác định rõ trách nhi ệm của các cấp các ng ành trong việc xây dựng xét duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương. Đối với xã Tây Thành công tác quy ho ạch và sử dụng đất đai được xây dựng chung cho giai đoạn 2006 – 2010, trong đó chủ yếu tập trung vào vấn đề chuyển mục đích sử dụng đất để nâng cao hiệu quả kinh tế trong toàn xã.

Quy hoạch là sự bố trí, sắp xếp để sử dụ g đất đai phù h ợp với điều kiện kinh tế - xã hội nhằm đảm bảo cho các nhu cầu khác của đời sống, của nền kinh tế và sự phát triển bền vững.

Sự phát triển kinh tế - xã h ội dẫn tới nhu cầu sử dụng đất ngày càng tăng, do sức ép dân s ố đòi h ỏi phải sắp xếp lại quỹ đất của xã nhằm giải quyết cho nhu cầu phát triển của xã hội.

2.2.1.3. Ban hành các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai và t ổ chức thực hiện các văn bản đó

UBND xã luôn t ổ chức tốt việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, nghị định của chính phủ, các công văn hướng dẫn của tổng cục địa chính, các nghị quyết của UBND tỉnh, UBND huyện.

Vì vậy, việc hưởng ứng của người dân là vấn đề khó khăn, người sử dụng đất ít hiểu biết về luật đất đai. Do đó cần phải tăng cường tuyên truyền giáo dục về pháp luật

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đất đai và giám sát ch ặt chẽ người sử dụng đất, kịp thời ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm về đất đai.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- ***Tình hình giaođất:***

Nội dung giao đất là một khâu quan trọng trong nội dung quản lý nhà nước về đất đai. Những quy định về giao đất phản ánh cụ thể chính sách của nhà nước trong việc điều chỉnh các quan hệ về đất đai.

Hiện nay đất nông nghiệp trên địa bàn xã ch ủ yếu là giao cho các h ộ gia đình để sử dụng lâu dài theo nghị định 64/CP của chính phủ, Đầu năm 1996 xã đã cơ bản hoàn thành công tác giao đất cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn xã Tây Thành được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 6: Kết quả giao đất theo đối tượng sử dụng của x ã Tây Thành

Đối tượng / Đất đai	Tổng số (ha)	Hộ gia đình, cá nhân	T ổ chức khác	UBND xã quản lý	Các đối tượng khác
1.Đất nông nghiệp	433,32	410,12		23,20	
2.Đất lâm nghiệp	1219,10	1219,10			
3.Đất ở	49,89	49,89			
4.Đất chuyên dùng	151,81	5,53		146,28	

(Nguồn: Ban địa chính xã Tây Thành)

Qua bảng số liệu ta t ấy rằng tổng diện tích đất nông nghiệp được giao là 433,32 ha trong đó hộ gia đ ình sử dụng 410,12 ha còn l ại 23,2 ha là đất của UBND xã quản lý và số đất này được các hộ đấu thầu sử dụng để sản xuất nông nghiệp và nộp thuế cho UBND xã sau mỗi vụ sản xuất. Ngoài ra đất ở và đất lâm nghiệp được giao hoàn toàn cho người nông dân nhưng vẫn chịu sự kiểm soát của UBND xã. Qua đó cho ta thấy rằng các hộ trong xã sống chủ yếu vẫn bằng các hoạt động sản xuất nông nghiệp. Nhưng đến năm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2010 thì tình hình giaođất trên địa bàn xã đã không còn mà thay vào đó là đấu giá đất, riêng năm 2010 trên địa bàn toàn xã đã đấu thầu 12 lô đất với tổng diện tích là 3215 ha và số đất này được lấy từ quỹ đất của UBND xã.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Còn l ại tình hình giao đất cho các tổ chức khác như ANQP, các tổ chức khác trên địa bàn xã không có.

2.2.1.4. Tình hìnhđăng ký, lập và qu ản lý hồ sơ địa chính, quản lý các h ợp đồng sử dụng đất, thống kê, kiểm kê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đây là biện pháp quan trọng để xác định quyền sử dụng đất và biến động đất đai là cơ sở pháp lý cần thiết để người sử dụng đất và cơ quan quản lý ruộng đất thực hiện đúng quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

Công tác đăng ký, lập và qu ản lý hồ sơ địa chính

Công tác đăng ký về nhà ở và đất đai là thủ tục đầu tiên để được cấp giấy CNQSD đất theo luật đất đai năm 1993. Sổ địa chính được lập nhằm đăng ký toàn bộ diện tích đất đai được nhà nước giao quyền sử dụng đất cho các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình và diện tích đất các loại.

Xã triển khai thực hiện phương án của sở địa chính Nghệ An và công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, lập thủ tục cấp g ấy chứng nhận quyền sử dụng đất giúp cho công tác qu ản lý đất đai được chặt chẽ hơn và dần đi vào ổn định.

Công tác th ống kê, kiểm kê đất đai

Mục đích của việc thống k ê, ki ểm kê đất đai nhằm:

+ Nắm được đầy đủ và chính xác về diện tích, chủ sử dụng đối với từng thửa đất.

+ Nắm được c ất lượng, giá trị của từng thửa đất của từng chủ sở hữu.

+ Giúp cơ quan quản lý đất đai các cấp quản lý thật chặt chẽ và có k ế hoạch sử dụng hợp lý vốn đất hiện có của mỗi đơn vị hành chính.

+ Cung cấp kịp thời số liệu cho nhà nước xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã h ội và có các chính sách v ề đất đai kịp thời.

Như vậy, công tác thống kê và ki ểm kê đất đai giúp cho các cơ quan chuyên môn, UBND các cấp nắm được sự biến động đất đai ở đơn vị hành chính của mình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác c ấp giấy CNQSD đất

Đây là chứng từ pháp lý xác lập mối quan hệ giữa nhà nước và người sử dụng đất. Khi được cấp giấy CNQSD đất người sử dụng đất được hưởng 5 quyền lợi đó là: Quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế và thế chấp quyền sử dụng đất.

Bảng 7: Tình hình cấp giấy CNQSD đất của xã Tây Thành qua 3 n ăm 2008 - 2010

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	năm 2010	2009/2008		2010/2009	
				±	%	±	%
1. Tổng số hộ	1348	1370	1380	22	101,63	10	100,73
2. Số hộ được cấp giấy CNQSD đất	1332	1360	1380	28	102,10	20	101,47
3. Số hộ chưa được cấp giấy CNQSD đất	16	10	0	- 6	62,50	-10	0,00

(Nguồn: Ban địa chính xã Tây Thành)

Đối với xã Tây Thành tính đến năm 2010 th ì công tác cấp giấy CNQSD đất đã hoàn thành kể cả những gia đình mới tách hộ tro g ăm. Năm 2008 toàn xã có 134 8 hộ thì có 1332 hộ được cấp giấy CNQSD đất tương ứng với 96,73%, năm 2009 toàn xã có 1370 h ộ thì có 1360 hộ được cấp giấy CNQSD đất tương ứng với 99,2%. Trong đó một số hộ chưa được cấp giấy CNQSD đất là do ó s ự gián đoạn giữa sự chuyển nhượng của cha với con và ông v ới cháu…

Qua bảng số liệu c úng ta thấy rằng nếu so sánh tỷ lệ phần trăm cấp giấy CNQSD đất qua các năm th ì công tác này có xu h ướng ngày càng hoàn thi ện hơn cụ thể năm 2009 tăng 2,1% so với năm 2008, năm 2010 tăng 1,47% so với năm 2009. Như vậy, nhìn chung công tác c ấp giấy CNQSD đất cho người dân trên địa bàn xã Tây Thành ngày càng được hoàn thiện hơn và đây là điều kiện tốt để người dân yên tâm đầu tư sản xuất trên mảnh đất thuộc quyền sở hữu của mình.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.1.5. Tình hình giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và các vi ph ạm trong việc quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành

Do xã hội phát triển nhu cầu sử dụng đất ngày càng tăng làm cho đất đai ngày càng có giá tr ị, từ đó làm nẩy sinh ra nhiều vấn đề liên quan đến đất đai, mà đặc biệt là tình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trạng tranh chấp đất đai là vấn đề nỗi cộm nhúc nhối nhất của xã hội làm ảnh hưởng đến tình trạng phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Trên địa bàn xã Tây Thành tình tr ạng tranh chấp về đất đai, khiếu nại tố cáo các vụ vi phạm trong quản lý sử dụng đất trong những năm qua diễn biến ngày càng ph ức tạp mà nội dung chủ yếu là khiếu nại tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất, đền bù gi ải phóng mặt bằng. Nguyên nhân phát sinh đơn thư khiếu nại tố cáo là do: sự tác động của cơ chế thị trường làm cho đất ngày càng có giá tr ị dẫn đến tình trạng mua bán, lấn chiếm đất đai x ảy ra, một số cán bộ lợi chức quyền vi phạm quy định của luật đất đai. Mặt khác do cơ chế chính sách Nhà nước thiếu đồng bộ, Nhất là chính sách về đất đai, đền bù gi ải phóng mặt bằng. Ngoài ra còn do m ột số người dân thiếu hiểu biết về pháp luật, lợi dụng dân chủ trong khiếu nại tố cáo để tố cáo, làm phức tạp ình hình địa phương hoặc tố cáo làm giảm đi uy tín cán bộ cơ quan địa phương.

UBND xã xác định rõ vi ệc quan tâm oà gi ải, giải quyết đơn khiếu nại tố cáo của nhân dân là m ột trong những phương thức tốt hất để củng cố lòng tin c ủa nhân dân đối với Đảng và nhà nước. Trong năm 2010 ban địa chính cùng UBND đã nhận 12 đơn thư khiếu nại tố cáo về đất đai, và đ ã gi ải quyết được 11 trường hợp còn 1 tr ường hợp chưa giải quyết được.

2.2.1.6. Đánh giá chung về tình hình quản lý nhà nước về đất đai của xã Tây Thành

Qua thời gian t ìm iểu về công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Tây Thành tôi có m ột số nhận xét như sau:

- Ưu điểm:

+ Về công tác đo đạc bản đồ địa chính bước đầu đã hoàn thành. Tuy nhiên trong quá trình sử dụng cần chỉnh lý thường xuyên để cập nhật các thông tin cần thiết đáp ứng cho công tác qu ản lý được tốt hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Việc chấp hành các văn bản pháp luật của nhà nước đều được thực hiện nghiêm túc nhưng vẫn gặp một số khó khăn do một số văn bản còn ch ồng chéo gây lúng túng cho những người làm quản lý.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Công tác c ấp giấy CNQSD đất đặc biệt là đất sản xuất rất nhanh chóng đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân.

- Nhược điểm:

+ Công tác quy ho ạch, kế hoạch sử dụng đất không kịp thời với nhu cầu phát triển kinh tế của địa phương.

+ Đội ngũ cán bộ quản lý còn quá ít, trình độ chuyên môn chưa cao, chưa đáp ứng với nhu cầu của công việc.

+ Công tác tuyên tru yền giáo dục cho mọi người dân hiểu biết về l ật đất đai còn chưa được quan tâm đúng mức.

Như vậy, nhìn chung bên cạnh những kết quả đạt được th ì công tác quản lý đất đai của xã vẫn còn m ột số tồn tại cần khắc phục để đưa công ác quản lý đất đai dần đi vào ổn định và hoạt động ngày càng có hi ệu quả hơn.

2.2.2. Đánh giá tình hình sử dụng đất đai ở xã Tây Thành

2.2.2.1. Thực Trạng sử dụng đất theo mục đích sử dụng

Xã Tây Thành có t ổng diện tích tự nhiên là 1987,65 ha trong đó:

Diện tích đất nông nghiệp 1652,42 ha, chiếm 83,13% tổng diện tích tự nhiên toàn xã.

Diện tích đất phi nông nghiệp 275,97 ha, chiếm 13,88 % tổng diện tích tự nhiên.

Diện tích đất chưa sử dụng 59,26 ha, chiếm 2,98 % tổng diện tích tự nhiên.

Như vậy, với tỷ lệ diện tích trên cho thấy thực trạng sử dụng đất trên địa bàn xã Tây thành không cân đối về cơ cấu giữa các loại đất, diện tích đất sản xuất nông – lâm nghiệp là chủ yếu, đất phi nông nghiệp chiếm một tỷ lệ nhỏ và đất chưa sử dụng cũng còn một diện tích nhỏ chủ yếu là đất đồi núi. Tuy nhiên, trong tổng diện tích nông nghiệp thì đất lâm nghiệp chiếm một tỷ lệ lớn (chiếm 61.33% so với tổng diện tích tự nhiên và chiếm 73,77% so với diện tích đất nông nghiệp) còn l ại là đất sản xuất nông nghiệp (chiếm 26,23 % diện tích đất nông nghiệp).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 8: Thực trạng sử dụng đất đai của xã Tây Thành n ăm 2010

TT	Chỉ tiêu	Diện tích (ha)	Cơ cấu(%)
	TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN	1987,65	100
I	**ĐẤT NÔNG NGHIỆP**	1652,42	83,13
1.1	***Đất sản xuất nông nghiệp***	433,32	21,80
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	367,76	18,50
1.1.1.1	*Đất trồng lúa*	181,8	49,43
1.1.1.2	*Đất trồng cây hàng năm khác*	185,96	50,56
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	65,56	3,30
1.2	***Đất lâm nghiệp***	1219,10	61,33
1.2.1	Đất rừng sản xuất	777,40	39,11
1.2.2	Đất rừng phòng h ộ	441,70	22,22
II	**ĐẤT PHI NÔNG NGHI ỆP**	275,97	13,88
2.1	***Đất ở***	49,89	2,51
2.2	***Đất chuyên dùng***	151,81	7,64
2.2.1	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự g iệp	1,93	0,10
2.2.3	Đất sản xuất kinh doanh phi nô g ghiệp	5,53	0,28
2.2.4	Đất có mục đích công cộng	144,35	7,26
2.2.4.1	*Đất giao thông*	81,57	56,51
2.2.4.2	*Đất thủy lợi*	50,87	35,24
2.2.4.3	*Đất để truyền dẫn năng lượng, truyền thông*	0,15	0,10
2.2.4.4	*Đất cơ sở văn hóa*	1,05	0,73
2.2.4.5	*Đất cơ sở y tế*	1,00	0,69
2.2.4.6	*Đất cơ sở g áo dục, đào t ạo*	4,55	3,15
2.2.4.7	*Đất chợ*	1,93	1,34
2.2.4.8	*Đất cơ sở thể dục, thể thao*	3,03	2,10
2.2.4.9	*ất bãi th ải, xử lý chất thải*	0,20	0,14
2.3	***ất tôn giáo tín ngưỡng***	2,43	0,12
2.3.1	*Đất cơ sở tôn giáo*	2,43	100
2.4	***Đất nghĩa trang, nghĩa địa***	12,34	0,62
2.5	***Đất sông suối và m ặt nước***	59,50	2,99
III	**ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG**	59,26	2,98
3.2	***Đất đồi núi chưa sử dụng***	59,26	2,98

(Nguồn: UBND xã Tây Thành)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong cơ cấu đất sản xuất nông nghiệp thì đất trồng cây hàng năm là 367,76 ha (đất trồng lúa nước 181,8 ha và còn l ại là diện tích trồng cây hàng năm còn l ại) loại đất này tập trung chủ yéu ở các vùng b ằng phẳng, diện tích lúa nước được chia cho các hộ gia đình theo nghị định 64/CP, hàng năm người dân luân phiên trồng lúa trên vùng đất đã dành riêng cho s ản xuất lương thực. Diện tích trồng cây hàng nănm khác chủ yếu là các loại hoa màu như ngô, lạc, đậu và một số rau màu khác.

Đất lâm nghiệp chiếm một tỷ lệ lớn (1219,1 ha) trong đó đất rừng sản xuất chiếm 777,4 ha bao gồm đất có rừng tự nhiên sản xuất , đất có rừng trồng sản xuất, đất trồng rừng sản xuất. Còn l ại là diện tích rừng phòng h ộ 441,7 ha. Diện tích này chủ yếu được giao khoán trực tiếp cho người dân sản xuất chủ yếu là các h ộ gia đình, trên diện tích đất lâm nghiệp được giao người dân trồng các loại cây cho hu nhập cao và chú tr ọng bảo vệ môi trường sinh thái.

Đất ở trên toàn xã là 49,89 ha chi ếm 2,51% diện tích đất tự nhiên và ch ủ yếu là đất ở nông thôn. Đất ở hiện tại cơ bản đã đáp ứ g được nhu cầu xây nhà ở và các công trình vệ sinh phục vụ sinh hoạt cho các hộ g a đình trên toàn xã, tuy nhiên trong nh ững năm tiếp theo sự phát triển kinh tế v à s ự b ùng n ổ về dân số đòi h ỏi phải có sự sắp xếp lại khu dân cư quy hoạch vùng đất ở trong tương lai mới đảm bảo và cân đối được với quá trình phát triển kinh tế và nhu cầu tách hộ trên toàn xã.

Đất giao thông có 81,57 ha, nhìn chung mạng lưới giao thông hiện tại đã đáp ứng tương đối cho nhu cầu phát triển kinh tế của xã mặc dù ch ất lượng đường chưa được đảm bảo, mặt đường còn g ồ gề đi lại còn g ặp nhiều khó khăn nhất là vào mùa mưa lũ, vì vậy cần có sự quan tâm đầu tư của các ban ngành để chất lượng đường ngày được đảm bảo hơn.

Đất thủy lợi toàn xã có 50,87 ha, h ệ thống thuỷ lợi trên toàn xã nhìn chung còn kém chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất trên toàn xã, c ần phải có sự đầu tư nâng cấp hệ thống thuỷ lợi trong tương lai để đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đất chưa sử dụng trong toàn xã có 59,26 ha chi ếm 3% diện tích đất tự nhiên, và diện tích này chủ yếu là đất đồi núi, khe suối.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.2.2. Đánh giá tình hình sử dụng và qu ản lý đất của xã Tây Thành

Trong những năm qua trong công tác quả lý đất đai tại xã Tây Thành đã đạt được những kết quả đáng kể:

- Ban hành các văn bản quy phạm phát luật về quản lý sử dụng đất và tổ chức thực hiện các văn bản đó được quan tâm đúng mức, thực hiện nghiêm túc, tri ển khai đầy đủ, nhưng vẫn còn khó kh ăn do còn m ột số văn bản còn ch ồng chéo, gây lúng túng cho người làm công tác qu ản lý.

- Việc xác định địa giới hành chính giữa các xã, các đơn vị được xác định rõ ràng, không x ảy ra hiện tượng tranh chấp.

- Công tác k ế hoạch sử dụng đất được địa phương thực hiện khá tốt.

- Công tác giao đất nông nghiệp theo nghị định 64/CP cho hộ gia đình, sử dụng ổn định lâu dài, công tác thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được diễn ra khá tốt đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, phù h ợp với từng điều kiện của xã.

- Công tác c ấp giấy CNQSD đất của xã Tây Thành được thực hiện một cách nghiêm túc đáp ứng tố nhu cầu v à nguyện vọng của nhân dân.

- Công tác th ống kê, kiểm k ê c ủa xã Tây Thành được tiến hành đúng theo luật định và báo cáo k ết quả lên cấp trên theo thời gian quy định góp phần phục vụ cho xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công tác qu ản lý tài chính về đất đai được thực hiện khá tốt, đảm bảo thu đủ và đúng theo quy định nhà nước, tránh thất thu ngân sách từ đất đai cho nhà nước .

- Quản lý giám sát thực hiện quyền và nghĩa vụ người sử dụng đất được thực hiện đúng theo quy định của luật đất đai năm 2003.

- Công tác than h tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai được tiến hành nhưng khâu thường xuyên, tuy nhiên cũng hạn chế một phần nào các v ụ vi phạm sử dụng đất góp phần tăng cường công tác quản lý đất đai vào nề nếp, ổn định, tạo lòng tin cho dân dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tóm l ại, bên cạnh một số kết quả đạt được thì công tác quản lý đất đai tại xã Tây Thành vẫn vòn t ồn tại một số yếu kém. Trong những năm qua hầu như xã chỉ chú trọng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đến công tác quy hoạch đất đai và làm th ủ tục cấp giấy CNQSD đất để đáp ứng nhu cầu cấp thiết trước mắt của nhân dân mà chưa thật sự quan tâm đến các công tác khác. Mặt dù chưa đạt kết quả như mong muốn song UBND xã Tây Thành đang từng bước đưa công tác quản lý đất và sử dụng đất đai dần dần vào nề nếp và ổn định.

2.2.2.3. Đánh giá về thực trạng sử dụng đất

Từ các số liệu tính toán, phân tích và khảo sát thực tế trên địa bàn toàn xã cho thấy:

- ***Tỷ lệ diện tích theo mục đích sử dụng***

Qua bảng số liệu chúng ta thấy rằng diện tích các loại đất theo mục đích sử dụng của xã còn m ất cân đối so với nhu cầu cũng như tiềm năng đất tại chỗ.

Trong cơ cấu sản xuất thì đất trồng cây hàng năm (thuộc nhóm đất nông nghiệp) chiếm 18,5 % (367,76 ha) diện tích tự nhiên của x ã, rong đó diện tích lúa nước chiếm 49,43 % diện tích đất trồng cây hàng năm. Đất trồng rừng sản xuất chiếm 39,11% tổng diện tích tự nhiên của xã trong đó chủ yếu là trồ g các cây nguyên liệu như cây keo, sắn, dứa,…

TT	Chỉ tiêu	Diện tích

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cơ cấu	Hộ gia đình, cá nhân	UBND xã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

				Diện tích	Cơ cấu	Diện tích
	TỔNGDIỆNTÍCH	1987,65	100.00	**(ha)**	**(%)**	**(ha)**
I	**ĐẤTTỰ NHIÊN**	1652,42	83,13	1684,64	84,76	387,86
1.1	**ĐẤTNÔNGNGHIỆP**	433,32	21,80	1629,22	98,60	23,2
1.1.1		367,76	18,50	410,12	94,65	23,2
1.1.2	***Đất sản xuất nông nghiệp***	65,56	3,30	344,56	93,69	23,20
1.2		1219,10	61,33	65,56		
1.2.1	Đất trồng cây hàng năm	777,40	39,11	1219,1		
1.2.2		441,70	22,22	777,4		
1.3	Đất trồng cây lâu năm			441,7		
1.4	***Đất lâm nghiệp***					
	Đất rừng sản xuất					
	Đất rừng phòng hộ					
	Đất nuôi trồng thủy sản					
	Đất nông nghiệp khác					

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	Cơ cấu(%)	19,51	1,40	5,35	6,31			
II	ĐẤTPHINÔNGNGHIỆP	275,97		13,88		55,42	20,0	
2.1	*Đất ở*	49,89		2,51		49,89		
2.1.1	Đất ở tại nông thôn	49,89		2,51		49,89		
2.1.2	Đất ở tại đô thị							
2.2	***Đất chuyên dùng***	151,81	7,64	5,53	3,64		146,28	
2.2.1	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp	1,93	0,10				1,93	
2.2.2		5,53	0,28	5,53				
2.2.3	Đất quốc phòng, an ninh	144,35	7,26				144,35	
2.2.4		2,43	0,12				2,43	
2.3	Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp	12,34	0,62				12,34	
2.4		59,50	2,99					
2.5	Đất có mục đích công cộng							
	Đất tôn g áo tín ngưỡn g Đất							

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

96,36

2.6	***ất phi nông nghiệp khác***						
III	**ẤTCHƯASỬDỤNG**	59,26	2,98			59,26	
3.1	***Đất bằng chưa sử dụng***						
3.2	***Đất đồi núi chưa sử dụng***	59,26	2,98				
3.3	***Núi đá không có rừng cây***						

Bảng 9: Cơ cấu diện tích theo mục đích sử dụng đất, đối tượng sử dụng, quản lý đất.

(Nguồn: UBND xã Tây Thành)

2.2.2.4. Đánh giá tình hình biến động về sử dụng đất giai đoạn 2008 – 2010

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Từ kết quả tài liệu kiểm kê và s ố liệu thực tế của UBND xã cho chúng ta th ấy được sự biến động về diện tích qua 3 năm của xã Tây Thành.

Đất ở trên toàn xã có 49,89 ha chi ếm 2,51% diện tích đất tự nhiên của xã, hiện tại về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu xây dựng các công trình phục vụ sinh hoạt của nhân dân.

Đất có mục đích công cộng (thuộc nhóm đất chuyên dùng) có 144,35 ha chi ếm 7,26 % diện tích đất tự nhiên, trong đó đất giao thông có 81,57 ha chi m 4,10 %, đất thuỷ lợi có 50,87 ha chiếm 2,56 % so với tổng diện tích đất tự nhiên và các lo ại đất khác như đất cơ sở văn hoá, đất cơ sở y tế, đất cơ sở giáo dục, đất chợ,… chiếm một tỷ lệ nhỏ so với tổng diện tích đất tự nhiên của xã.

Đất chưa sử dụng có 59,26 ha chiếm 2,98 % ổng diện tích đất tự nhiên, trong đó diện tích này chủ yếu là đất đồi núi và khe suối, hiện nay diện tích này đang được UBND xã quản lý và dự kiến những năm tới sẽ giao k oán ết cho người dân.

- Diện tích sử dụng đất theo đối tượ g sử dụng, quản lý đất

Hiện nay toàn xã đất đai cơ bản đã được giao và cấp giấy CNQSD đất chính thức đến các hộ gia đình, cá nhân c ũng như các tổ chức và cộng đồng dân cư theo nghị định 163/CP, nghị định 64/CP của chính phủ. Đối với xã Tây Thành thì đất đai chủ yếu được giao cho người dân sản xuất và m ột phần nhỏ thuộc UBND xã quản lý còn l ại đất của các cơ quan tổ chức khác trên địa bàn của xã không có.

Phần lớn d ện tích đã sử dụng, quản lý nên những năm qua tình trạng sử dụng đất đai sai pháp luật đ ã x ảy ra rất ít. Tuy nhiên, vì việc quy hoạch và sử dụng đất đai ở xã chưa hoàn thiện nên trong sản xuất chưa tạo ra vùng chuyên canh cây nông, lâm nghi ệp, đặc sản phù h ợp với tiềm năng đất đai trên địa bàn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com _Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 10: Biến động diện tích đất đai của xã Tây Thành qua 3 n ăm 2008 - 2010

TT	Mục đích sử dụng	ĐVT	Năm 2008	Năm 2009
	Tổng diện tích tự nhiên	Ha	1987,65	1987,65
I.	**Đất nông nghiệp**	Ha	1444,03	1546,76
	1.1 Đất sản	Ha	444,93	437,66
1.1.1	Đất trồn	Ha	375,09	370,15
1.1.2	Đất trồn	Ha	69,19	67,16
	1.2 Đất lâm	Ha	1219,75	1219,45
1.2.1	Đất rừng	Ha	778,05	777,75
1.2.2	Đất rừng	Ha	441,70	441,70
	1.3 Đất nuô	Ha	36,80	36,80
	2.1 Đất ở	Ha	47,43	47,43
	2.2 Đất chu	Ha	148,06	148,06
	2.3 Đất ngh địa	Ha	12,33	12,33
II.	**Đất phi nông nghiệp**	Ha	272,81	272,13

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

48,65	Năm	12,34	0,00 100,00	2009/2008		0,00 100,00	2010/2009	
148,71	2010		-0,68 99,75	±		3,84 101,41	±	%
12,33	1987,65		0,00 100	1,22 102,57		0.00 100	1,24 102,55	
	1652,42		102,73 107,11	0,65 100,44		105,66 106,83	3,10 102,08	
	433,32			0,00	10		0,01	100,08
	367,76		-7,27 98,37			-4,34 99,01		
	65,56		-4,94 98,68			-2,39 99,35		
	1219,10		-2,03 97,07			-1,60 97,62		
	777,40		-0,30 99,98			-0,35 99,97		
	441,70		-0,30 99,96			-0,35 99,95		
	36,80		0,00 100,00			0,00 100,00		
	275,97							
	49,89							
	151,81							

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4	***Đất sông***	Ha	59,50	59,50	59,50	0,00	
						100,00	0,00
							100,00
III.	**Đất chưa sử dụng**	Ha	279,94	169,26	59,26		
		Ha	279,94	169,26	59,26	-110,68	60,46
3.1	Đất đồi nú					-110,00	35,01

-110,68 60,46
-11000 35,01
(Nguồn: Ban địa chính xã Tây T hành)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2.2.4.1.Đất phi nông nghiệp

Đất phi nông nghiệp có xu hướng tăng lên qua các năm trong đó chủ yếu là đất ở và đất chuyên dùng, so v ới năm 2008, năm 2009 diện tích đất ở tăng 1.22 ha, đất chuyên dùng tăng 0.65 ha, năm 2010 có 275,97 ha tăng 3.84 ha hay tăng 1.41 % so với năm 2009.

2.2.2.4.2. Đất chưa sử dụng

Đất chưa sử dụng trên toàn xã ngày càng được khai thác để phục vụ cho các hoạt động sản xuất và đất ở cho người dân, năm 2008 có 279,94 ha đến năm 2010

chỉ còn 59,26 ha, trong đó chủ yếu là đồi núi và khe su ối những nơi khó khai thác.

2.2.2.4.3. Đất nông nghiệp

Qua bảng số liệu (bảng 7) chúng ta thấy rằng diện ích của các loại đất có sự biến động qua các năm, năm 2009 diện tích đất nông nghiệp ăng 102.73 ha hay tăng 7,11 % so với 2008 là do: Xã đã đưa 110 ha đất chưa sử dụng vào đất nông nghiệp (trồng rừng 90 ha, trồng cây hàng năm 20 ha), bên cạnh đó thì xã cũng chuyển 7,27 ha đất sản xuất nông nghiệp sang sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp. Đất lâm nghiệp cũng giảm xuống qua các năm do chuyển mục đích cho các hoạt động phi nông nghiệp. Năm 2010 diện tích đất nông nghiệp là 1652,42 ha tăng 105,66 ha hay tăng 6,83% so với năm 2009, trong đó chủ yếu là chuyển từ đất chưa sử dụng sang.

- Xét về chỉ ti êu s ố lượng

Qua bảng 8 ta thấy rằng hầu hết bình quân diện tích các loại đất đều có sự biến động qua các năm. Chẳng h n đối với đất nông nghiệp/ khẩu năm 2008 là 0,22 nhưng năm 2009 là 0,24. Như vậy diện tích đất nông nghiệp/khẩu năm 2009 so với năm 2008 tăng lên 0.02 ha/khẩu tương ứng với tăng 7,42%. Năm 2010 là 0,25 ha/khẩu tăng 0.01 ha/khẩu so với 2009 hay tăng 5.66%. Bình quân diện tích đất nông nghiệp/lao động năm 2009 giảm so với năm 2008 là 0.03 ha/lao động tương ứng với giảm 7,06%. Nhưng bước sang năm 2010 tỷ lệ này lại có xu hướng tăng trở lại và đã tăng lên 0,02 ha/lao động so với năm 2009 hay tăng 3,94 %, bình quân đất canh tác/khẩu có xu hướng giảm qua các năm.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 11: Một số chỉ tiêu đánh giá trình độ sử dụng đất nông nghiệp của xã Tây

Chỉ tiêu		ĐVT	Năm 2008	Năm 2009	So sánh (%)	
					2009/2008	2010/2009
I. Các chỉ tiêu số lượng						
Diện tích đất nông nghiệp/khẩu	Diện tích đất canh tác/LĐ	Ha/khẩu	0,22	0,24		0,25
		Ha/khẩu	0,068	0,067		0,065
	Hệ số sử dụng đất	Ha/LĐ	0,51	0,48		0,50
		Ha/LĐ	0,16	0,14		0,13
		Lần	2,51	2,47		2,66
Diện tích đất canh tác/khẩu						
Diện tích đất nông nghiệp/LĐ						

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

107,42	98,651	85,35			
	92,94	98,21			

II. **Các chỉ tiêu chất lượng** 1. Năng suất ruộng đất	Tạ/ha	24,49	22,37	91,32	114,06
	Tạ/ha				
2. Năng suất cây trồng	Tạ/ha	48,29	39,01	80,79	91,20
	Tạ/ha	40,55	37,98		
Lúa	Tạ/ha	19,43	18,00	93,66	78,99
	Tạ/ha	299,15	321,30		
Ngô	Tạ/ha	1275,00	900,00	92,62	66,67
	Triệu đồng	1750,00	1200,00		
Lạc				107,41	105,82
sắn				70,59	100,00
Mía				68,57	125,00
Rau màu					

Thành qua 3 năm 2008 - 2010

(Nguồn: UBND xã Tây Thành)

Chẳng h n năm 2009 giảm 0,001 ha/khẩu tương ứng với giảm 1,35 % so với năm 2008, năm 2010 bình quân tỷ lệ này chỉ còn 0,065 ha/kh ẩu giảm 0,002 ha/khẩu hay giảm 2,08 % so với năm 2009. Diện tích đất canh tác/lao động cũng giảm dần qua các năm, năm 2009 là 0,14 ha/lao động giảm 0,02 ha/lao động tương ứng với giảm 14,65 % so với năm 2008.

Nguyên nhân là do di ện tích đất nông nghiệp có xu hướng chuyển sang các mục đích sử dụng khác ngày càng nhi ều và cùng v ới đó là lượng lao động và số nhân khẩu trong toàn xã đang có xu hướng ngày càng tăng lên làm cho tỷ lệ diện tích đất canh tác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trên lao động và nhân kh ẩu ngày càng có xu hướng giảm xuống. Bên cạnh đó thì tỷ lệ đất nông nghi ệp so với số lao động và số nhân khẩu trong toàn xã không có xu h ướng giảm vì thành phần này được chuyển từ đất chưa sử dụng sang một diện tích đáng kể nhưng lượng diện tích này khai thác để sử dụng thì đang rất còn nhi ều khó khăn.

Hệ số sử dụng đất cũng phần nào phản ánh trình độ sản xuất của xã. Năm 2009 là 2,47 lần, như vậy so với năm 2008 thì hệ số này giảm xuống 0,04 lần điều đó cho thấy rằng công tác khuyến nông, thuỷ lợi hoá và công tác quy ho ạch sản xuất chưa có hiệu quả trong năm 2009. Nhưng sang năm 2010 thì công tác này đã được chú trọng và đẩy hệ số sử dụng đất tăng lên 2,66 lần, tăng 0,17 lần so với năm 2009.

Nhìn chung bình quân diện tích đất đai/khẩu, lao động trong vùng cao hơn so với các vùng khác. Đây là điều kiện thuận lợi cho sự phát riển kinh tế nông lâm của xã, nhưng chúng ta cũng biết rằng con người thì ngày càng có xu h ướng tăng lên theo quy luật phát triển của tự nhiên còn đất đai thì có giới ạn, không thể mở rộng thêm, chính vì vậy chúng ta ngày càng c ần có ý thức hơn tro g công tác sử dụng đất một cách có hiệu quả, không ngừng bồi bổ nâng cao chất lượng đất đai, bố trí cây trồng hợp lý đồng thời thực hiện chế độ thâm canh ph ù h ợp, tránh trường hợp làm cho đất bị hoang hoá, xói mòn, b ạc màu do công tác khai hoang không h ợp lý.

- *Xét về chỉ tiêu ch ất lượng*

Qua bảng số liệu c úng ta thấy rằng năng suất ruộng đất cũng có nhiều biến động qua các năm. Năm 2008 đạt 24,49 tạ/ha, năm 2009 năng suất này giảm chỉ đạt 22,37 tạ/ha. Như vậy so với năm 2008 thì năm 2009 năng suất ruộng đất đã giảm 2,12 tạ/ha hay tương ứng với giảm 8,68 %, năm 2010 thì năng suất này có xu hướng tăng lên đạt 25,51 tạ/ha, tăng 14,06 % so với năm 2009. Điều đó cho chúng ta thấy rằng vấn đề cơ cấu sản xuất và sự đầu tư có sự khác nhau giữa các năm và đặc biệt hơn nữa là sự ưu ái của thiên nhiên là điều kiện quan trọng nhất cho sản xuất nông nghiệp, năm nào thời tiết thuận lợi thì được mùa còn n ăm nào hạn hán, lũ lụt thì mất mùa. Năng suất của các loại cây trồng chính của xã có xu h ướng giảm qua các năm, nếu so sánh năm 2010 so với năm 2008 thì năng suất cây lúa giảm 12,71 tạ/ha, năng suất cây ngô giảm 10,55 tạ/ha, năng suất cây lạc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

giảm 7,43 tạ/ha, năng suất cây mía giảm 375 tạ/ha, cây rau màu giảm 250 triệu đồng. Bên cạnh đó chỉ có năng suất cây sắn và là tăng lên đáng kể từ 299,15 tạ/ha lên 340 tạ/ha, tăng lên 40,85 tạ/ha. Sở dĩ năng suất các cây trồng ngày càng có xu hướng giảm là do những năm qua điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nắng hạn kéo dài, điều kiện thâm canh chưa đảm bảo (như thiếu nước, phân bón, giống cây trồng còn ch ống chịu kém, trình độ kỹ thuật còn l ạc hậu.

Chính vì vậy trong những năm tới công tác ngiên cứu chuyển giao kỹ thuật cần tìm ra những giống cây trồng có năng suất cao hơn phù hợp với điều kiện khí hậu và thời tiết nơi đây để giúp bà con có năng suất và sản lượng cao hơn trong sản x ất nông nghiệp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 3: Định hướng và m ột số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và s ử dụng đất đai trên địa bàn xã Tây Thành, huy ện Yên Thành, t ỉnh Nghệ An

Quản lý và sử dụng đất đai là hai mặt chúng luôn quan h ệ biện chứng với nhau, tác động qua lại với nhau. Trong việc phân tích đánh giá thực trạng quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn xã Tây Thành, huuy ện Yên Thành tôi th ấy rằng mặc dù công tác qu ản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã có nh ững mặt tích cực nhưng vẫn còn m ột số tồn tại như ruộng đất phân tán, diện tích thửa đất nhỏ, vẫn còn m ột số trường hợp sử dụng sai mục đích, khai thác quá mức cho phép trong khi việc cải tạo tăng thêm độ phì cho đất chưa được, người dân còn l ạm dụng quá nhiều vào phân hoá h ọc, th ốc cỏ, th ốc trừ sâu làm cho đất đai ngày càng t ổn hại,…Công tác quản lý đất đai chưa thực sự chặt chẽ, chưa đồng bộ, điều này dẫn đến việc sử dụng đất của người dân c òn tu ỳ tiện chưa tuân thủ theo pháp luật. Xuất phát từ tình hình thực tế đó, chúng a cần có những định hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý v à sử dụng đất ở xã.

3.1. Định hướng chung

Trong những năm tới cần khai thác sử dụng triệt để tiết kiệm, có hiệu quả quỹ đất cho mọi mục đích là quan điểm được đặt lên hàng đầu, là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã h ội không những đến năm 2010 mà còn xa h ơn nữa. Quan điểm bao trùm nh ất mang tính chỉ đạo là quan điểm đầu tư đất theo chiều sâu nhằm đạt các mục tiêu như tăng năng suất, sản lượng cây trồng và chất lượng sản phẩm. Nâng cao và ổn định lâu dài độ phì nhiêu thực tế để tiếp tục thu được năng suất cao hơn. Toàn xã phấn đấu đến năm 2011 tổng sản lượng lương thực có hạt là 2500 tấn, trong đó chủ yếu vẫn là cây lúa d ự tính trồng 310 ha, năng suất 250 tạ/ha, sản lượng thu hoạch trong năm khoảng 1612 tấn

Mở rộng tối đa quỹ đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích sản xuất nông nghiệp. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên cơ sở quỹ đất có hiệu quả nhất, tăng cường áp dụng KHKT vào sản xuất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Sử dụng khai thác tối đa quỹ đất nhằm phục vụ lợi ích con người trên cơ sở nâng cao độ màu mỡ cho đất và bảo vệ môi trường sinh thái,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thực hiện hoàn thành vi ệc cấp giấy CNQSD đất cho người dân kịp thời để phát triển ngành chăn nuôi. Năm 2011 đưa tổng đàn trâu lên kho ảng 870 con, bò 3800 con, đàn lợn 5500 con. Đàn gia cầm 10500 con đưa tổng thu nhập theo giá trị thực tế khoảng 15,6 tỷ đồng. Xây dựng mô hình chăn nuôi hàng hoá có giá trị cao như ba ba, nhím, lợn nuôi trong rừng,…

Chú tr ọng phát triển tập đoàn cây nguyên li ệu như: Sắn, dứa, mía, cây nguyên liệu giấy,…

Xây dựng các quy hoạch chi tiết theo kiến trúc đô thị hoá trong vùng quy ho ạch thị tứ nhằm làm cơ sở lâu dài cho phát tri ển bền vững.

3.2. Tăng cường thực hiện các nội dung về quản lý nhà nước

1. Lập, quản lý hồ sơ địa gới hành chính và các loại bản đồ về đất đai.

2. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai.

3. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

4. Thu hồi đất.

5. Đăng ký quyền sử dụng đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính cấp giấy CNQSD đất, thống kê, kiểm kê đất đai.

6. Tài chính về đất đai và giá đất

7. Quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản.

Ngoài ra còn k ế oạch tập huấn cho cán bộ địa chính xã về việc hoàn thiện hồ sơ địa chính, trong đó đặc biệt lưu ý đến việc lập sổ biến động và chỉnh lý trên hồ sơ địa chính.

Tiến hành quy hoạch đất nhằm tránh tình trạng sử dụng đất tuỳ tiện, trái pháp luật.

ẩy nhanh tiến độ cấp lại giấy CNQSD đất cho người dân.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất đai.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qua phân tích thực trạng quản lý và sử dụng đất đai ở xã Tây Thành trong th ời gian qua tôi th ấy rằng các vi phạm chủ yếu là một số hộ gia đình, cá nhân chiếm dụng, lấn chiếm đất đai, sử dụng đất một cách tuỳ tiện.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Để giải quyết tình trạng trên, tạo được niềm tin cho nhân dân các cấp chính quyền địa phương cần xử lý dứt điểm và nghiêm kh ắc các vi phạm trên.

3.3. Một số giải pháp nhằm nang cao hiệu quả quản lý và s ử dụng đất đai ở xã Tây Thành.

Huyện Yên Thành n ối chung và xã Tây thành nói riêng có n ền kinh tế chủ yếu vẫn là nông nghi ệp, vì thế ruộng đất là một thành phần cực kỳ quan trọng trong cơ cấu đất đai. Với quỹ đất này nếu chúng ta biết sử dụng một cách hợp lý thì không những không làm giảm đi chất lượng đất đai mà ngược lại chất lượng đất sẽ ngày được nâng lên. Tuy nhiên, qua việc nghiên cứu tình hình quản lý và sử dụng đất đai của xã Tây Thành qua 3 n ăm, bên cạnh những mặt tích cực thì vẫn còn m ột số hạn chế như: Ruộng đất còn phân tán, manh mún, b ị chia nhỏ chưa theo hướng sản xuất h àng hoá, trình độ và ý th ức về đất đai của người dân còn h ạn chế.

Từ những thực trạng trên, để nâng cao iệu quả kinh tế trong quá trình sử dụng đất và phát tri ển kinh tế của xã chúng tôi đưa ra một số giải pháp trong thời gian tới như sau:

3.3.1. Giải pháp về sản xuất cho hộ nông dân

Hộ nông dân là thành ph ần chủ yếu và quan trọng nhất trong hoạt động sản xuất nông nghi ệp, chính vì thế muốn nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng và giúp người dân ngày càng có cu ộc sống ấm no hạnh phúc hơn thì các cơ quan chính quyền có liên quan cần phải hướng dẫn ộ nông dân lựa chọn các phương thức canh tác phù h ợp với điều kiện kinh tế hộ v à phù h ợp với tính chất của đất đai. Tăng cường công tác khuyến nông giúp người dân tiếp cận được với những biện pháp kỹ thuật mới để lựa chọ công thức luân canh thích hợp mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng thêm thu nhập và cải thiện đời sống cho người dân. Ngoài ra ban khuyến nông cùng các ban ngành c ần ưu tiên hỗ trợ giống và kỹ thuật cho người dân tập trung đầu tư thâm canh tăng vụ và tăng năng suất cây trồng.

Áp d ụng các biện pháp kỹ thuật để thâm canh tăng năng suất, tăng vụ sản xuất. Đầu tư cân đối cho đất nhằm tăng độ phì và cải tạo đất. Để thực hiện được giải pháp này cần có sự quan tâm, hỗ trợ về vốn, kỹ thuật của các cấp các ngành, Tăng cường công tác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khuyến nông tạo điều kiện cho bà con nông dân ti ếp thu những tiến bộ KHKT áp dụng vào thực tiễn sản xuất, cải tạo và nâng cao độ phì, độ màu mỡ của đất đai.

Theo nghiên cứu về nông hoá và thổ nhưỡng trên địa bàn xã Tây Thành là xã có độ phì thấp do đó cần phải cải tạo đất canh tác bằng cách kích thích sản xuất, bón phân hữu cơ kết hợp với phân vô cơ một cách cân đối nhằm cải thiện tính chất hoá học của đất, thay đổi cơ cấu cây trồng trong năm, chú trọng cây họ đậu nhằm cải tạo đất.

3.3.2. Giải pháp về thực hiện thâm canh, tăng vụ, luân canh và xen canh cây tr ồng

Thâm canh là bi ện pháp nhằm tăng năng suất để tăng khối lượng nông sản phẩm trên một đơn vị diện tích đất canh tác. Đây là phương hướng đi đúng và lâu dài ph ù h ợp với quy luật phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của xã Tây Thành nói riêng, là bi ện pháp quan trọng để thực hiện tái mở rộng sản xuất.

Thâm canh là m ột phương thức sản xuất tiến bộ là biện pháp tăng sản lượng trong quá trình sản xuất bằng cách nâng cao độ phì n iêu của đất thông qua quá trình đầu tư vốn và ký thu ật mới vào sản xuất với phươ g thức là đầu tư theo chiều sâu. Do vậy muốn đảm bảo đầu tư thâm canh có hiệu quả thì cần phải đầu tư tư liệu sản xuất và sức lao động một cách hợp lý trên cùng m ột đơn vị diện tích, tốc độ tăng sản phẩm phải nhanh hơn tốc độ tăng đầu tư. Nhưng thâm anh không có nghĩa là lạm dụng quá nhiều vào việc dùng phân bón hóa h ọc và thuốc trừ sâu, đặc biệt là những loại thuốc mà nó gây ô nhi ễm môi trường đất và nước một cách lâu dài, làm gi ảm chất lượng nông phẩm và ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Do vậy không thể đầu tư quá nhiều hay quá ít trên một đơn vị diện tích mà phải đầu tư tư liệu cũng như sức lao động một cách hợp lý thì mới thu được hiệu quả cao mà không làm ảnh hưởng và nguy hại đến chất lượng đất.

Song song với đầu tư thâm canh thì chúng ta cũng cần nghiên cứu những giống cây mới cho năng suất cao và chất lượng tốt phù h ợp với điều kiện tự nhiên của địa phương, tránh tình trạng đầu tư mang tính chất hàng loạt theo kiểu áp dụng mô hình chung cho tất cả các loại đất vừa không có hiệu quả vừa làm chất lượng đất ngày một giảm đi.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong nền kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước hiện nay thì vấn đề lương thực, thực phẩm là vấn đề rất quan trọng. Ruộng đất lại có giới hạn, vì thế để đảm bảo vấn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đề trên không còn cách nào khác là ph ải tăng khối lượng sản phẩm – tức là tăng năng suất ruộng đất. Điều này cho ta thấy thâm canh là con đường cơ bản để phát triển sản xuất đồng thời nó cũng là phương thức để sử dụng ruộng đất một cánh hợp lý nhất.

Tăng vụ là tăng thêm số lần trồng trên cùng m ột đơn vị diện tích đất canh tác.

Tăng vụ là biện pháp khoa học quan trọng để tăng diện tích gieo trồng từ đó tăng được khối lượng khối lượng sản phẩm nông nghiệp. Nhưng tăng vụ phải tăng với mức độ vừa phải nếu tăng quá mức thì chất lượng đất ngày càng gi ảm đi, từ đó làm mất đi tính bền vững trong sản xuất nông nghiệp.

Luân canh cây tr ồng là chế độ trồng nhiều loại cây trồng ttreen cùng m ột đơn vị diện tích đất canh tác tại những thời vụ kế cận nhau.

Đối với xã Tây Thành thì việc thực hiện luân canh cây trồng là việc rất cần thiết nhằm phá thế độc canh của một số cây trồng ở đây (lúa, ngô, lạc…) và có ý ngh ĩa hết sức to lớn trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng ruộng đất của xã trong thời gian tới.

Hơn thế nữa luân canh cây trồng để bồi dưỡng cải tạo đất cho hợp lý, từ đó làm cho độ phì nhiêu của đất có xu hướng ngày một tăng lên đồng thời cải tạo ra được nhiều nông s ản để góp phần naang cao thu nhập cho người sản xuất, xóa được hộ đói, giảm được hộ nghèo.

Để việc thực hiện luân canh cây trồng hợp lý, chúng ta cần phải tiến hành một số công vi ệc sau. Trước ết, p ải có đội ngũ cán bộ có trình độ kỹ thuật dựa vào thực trạng sản xuất của ngành tr ồng trọt ở địa phương để từ đó làm cho các nông h ộ nhận thức được lợi ích của việc thực hiện luân canh cây trồng. Cần cung cấp cho các nông hộ những thông tin và kh ả năng thích ứng của cây trồng cần luân canh trên đất của các hộ nông dân đang canh tác, cũng như việc cung cấp các biện pháp kỹ thuật và nhu cầu của thị trường đối với những cây trồng đó, để họ an tâm đầu tư sản xuất được tốt hơn.

Xen canh là trồng nhiều loại cây trên một đơn vị diện tích gieo trồng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Muồn tăng vụ, luân canh, xen canh một cách hợp lý chúng ta cần phải dựa vào quy luật sinh trưởng và phát tri ển của các loại cây trồng cũng như các điều kiện về tự nhiên (yếu tố địa hình, thủy lợi…ở địa bàn đó).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.3.3. Giải pháp nhằm nâng cao trình độ cho người sản xuất

Trình độ học vấn của các chủ hộ có ảnh hưởng đến việc ra quyết định sản xuất của hộ gia đình, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Để nâng cao trình độ cho người nông dân biện pháp hữu hiệu nhất là khuyến khích bà con tham gia các cu ộc tập huấn khuyến nông cung cấp thông tin cần thiết và giải quyết các thắc mắc của họ. Tổ chức những buổi hội thảo đầu bờ, tham quan giới thiệu những gương điển hình làm kinh tế giỏi và phổ biến rộng rãi những quy trình kỹ thuật mới thông qua công tác khuy ến nông cho bà con nông dân vì đây là biện pháp đem lại hiệu quả cao nhất.

3.3.4. Giải pháp về vốn

Vốn là thành ph ần quan trọng nhất trong sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân, có vốn người dân mới giám đầu tư thâm canh sản xuấ , muốn sản xuất có hiệu quả thì cần phải có sự đầu tư. Nhưng theo thống kê trên địa b àn xã h ầu hết người nông dân đang thiếu vốn để đầu tư sản xuất nên dẫn tới tình trạ g đầu tư theo chiều sâu trong sản xuất nông nghiệp vẫn còn th ấp, năng suất sản lượng cây trồng vẫn chưa cao, đời sống người dân vẫn còn g ặp nhiều khó khăn .

Vì vậy xã cần huy động nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất. Đồng thời phải mở rộng quy mô sản xuất theo hướng sản xuất hàng hoá, ti ến tới xó bỏ dần hình thức sản xuất tự cung tự cấp.

Để làm được đ ều này thì cần có các giải pháp về thời gian đầu tư cho vay dài hạn với mức lãi suất thấp phù h ợp với chu kỳ sản xuất của các loại cây, con mặt khác tăng cường các hoạy động của các tổ chức như hội nông dân, hội phụ nữ,…Tạo điều kiện thuận lợi cho người nông dân vay vốn sản xuất để đầu tư vào các hoạt động chăn nuôi, trồng trọt làm tăng thu nhập cho người dân.

3.3.5. Giải pháp về thị trường vật tư đầu vào và tiêu th ụ sản phẩm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong những năm qua giá phân bón, giống, thuốc trừ sâu luôn biến động và có xu hướng ngày càng tăng cao gây nhiều khó khăn cho người nông dân. Giá các loại vật tư

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tăng cao đã làm cho l ợi nhuận trên một đơn vị diện tích giảm mặc dù năng suất vẫn không ngừng tăng.

Vì vậy giải pháp trước mắt là làm sao nhà nước vẫn giữ mức bình ổn giá các loại vật tư phục vụ cho nông nghiệp tương đương với mức tăng giá bán nông s ản để người nông dân đỡ thiệt thòi trong s ản xuất như vậy người nông dan mới yên tâm đầu tư.

Mặt khác việc cung cấp các thông tin vè thị trường giá cả của các mặt hàng nông sản cũng hết sức cần thiết, nó có thể giúp người nông dân trong việc định hướng sản xuất là nên tr ồng cây gì, nuôi con gì trong kế hoạch sản xuất của mình.

Đây là một trong những giải pháp quan trọng nhất, giải pháp này nhằm cung cấp thông tin cho người nông dân để thực hiện được thông qua công tác khuyến nông.

3.3.6. Giải pháp phát tri ển kinh tế nông hộ, kinh rang trại theo hình thức nông lâm k ết hợp

Việc phát triển kinh tế nông hộ là loại ình tổ c ức sản xuất có hiệu quả về kinh tế.

Xã hội đã tồn tại và phát tri ển lâu dài tro g sản xuất nông nghiệp của nước ta và quá tr ình công nghi ệp hoá, hiện đại hoá nông ngh ệp nông thôn. Do vậy trong thời gian tới xã cần khuyến khích hơn nữa việc phát triển kinh tế hộ mạnh mẽ để tạo ra khối lượng hàng hoá ngày càng phong phú và đa dạng hơn, có chất lượng ngày càng đảm bảo, giá trị sản phẩm ngày càng cao t ừ đó nâng cao thu nhập cho mỗi gia đình nông dân, từ đó cải thiện mọi mặt về đời sống của nông dân trong toàn xã. Để có thể phát triển kinh tế nông hộ mạnh thì cần mở rộng v ệc cho vay vốn bằng nhiều hình thức, cần có sự hỗ trợ đúng lúc, đúng đối tượng thực sự có nhu cầu và khả năng sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trên cũng như chú trọng trong việc đáp ứng nhu cầu giống, vật tư thiết yếu, gắn liền với việc hình thành các vùng nguyên li ệu và các cơ sở chế biến để thu mua sản phẩm cho các nông h ộ, phát triển các dịch vụ sản xuất và tiêu th ụ sản phẩm theo phương châm tìm kiếm, mở rộng và ổn định thị trường.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kinh tế trang trại (nông trịa, lâm trại,…) là một hình thức tổ chức kinh tế cơ sở được hình thành và phát triển trên cơ sở kinh tế hộ nhưng trình độ sản xuất kinh doanh và thu nhập cao hơn so với mức bình quân của kinh tế hộ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong thời gian qua trên địa bàn xã Tây Thành đã hình thành một số trang trại chăn nuôi như trang trại nuôi gà thịt, trang trại nuôi bò, và m ột số trang trại trồng cây khác v ới số vốn đầu tư còn h ạn hẹp do vậy quy mô còn nh ỏ và số lượng đang ít. Vì vậy, trong thời gian tới xã cần có chủ tương, chương trình khuyến khích phát triển kinh tế trang trại mạnh hơn nữa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phần III: Kết luận và ki ến nghị

1. Kết luận

Qua thời gian nghiên cứu đề tài cùng v ới việc điều tra thu thập số liệu được tiếp cận với thực tế chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

Về công tác quản lý đất đai:

Cùng v ới sự phát triển kinh tế xã - hội, công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã Tây Thành đã dần đi vào ổn định. Đã thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước về đất đai như việc chuyển quyền sử dụng đất, giao đất, cấp giấy CNQSD đất được thực hiện triệt để hợp lý so với luật đất đai đã ban hành, tuy nhiên bên c ạnh đó vẫn còn t ồn tại một số mặt trong công tác qu ản lý đất đai.

- Việc chỉnh lý bản đồ, lập lại hồ sơ địa chính chưa thực hiện kịp thời do chưa được quan tâm đúng mức.
- Việc lập kế hoạch sử dụng đất còn mang tính qua loa chưa thực sự sâu sát với thực tế ở địa phương.
- Trong công tác tuyên truy ền pháp luật về đất đai mặc dù có th ực hiện nhưng chưa kịp thời và sâu r ộng trong nhân dân.
- Công tác th ống kê, kiểm kê đất chưa đạt độ chính xác, độ tin cậy chưa cao.

Nhìn chung công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã đã đạt được kết quả đáng kể, song bên cạnh đó th ì vẫn còn m ột số tồn tại yếu kém cần được khắc phục trong thời gian tới để công tác quản lý ngày càng hoàn thi ện hơn.

Về tình hình sử dụng đất:

Là một xã sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp nhìn chung đất đai ở đây đã đử cho hoạt động sản xuất và một số việc khác, người dân chỉ việc khai thác hết tiềm năng sẵn có của nó. Việc đầu tư thâm canh tăng năng suất, tăng vụ nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao góp phần cải thiện đời sóng cho người dân địa phương và xây dựng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới. Tuy nhiên bên c ạnh đó thì việc sử dụng đất đai trên địa bàn xã v ẫn còn nhi ều vấn đề chưa hợp lý như:

- Tình hình sử dụng đất còn nhi ều lãng phí.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Diện tích đất sản xuất còn nhi ều biến động và có c hiều hướng giảm làm ảnh hưởng đến sản xuất.
- Mức độ chuyển dịch cơ cấu còn ch ậm, trình độ sản xuất còn th ấp, công cụ máy móc còn l ạc hậu, tính bảo thủ của người dân cao.
- Người dân còn ch ậm chuyển biến về nhận thức, chưa mạnh dạn đầu tư áp dụng các biện pháp kỷ thuật công nghệ mới vào sản xuất, chưa mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

- Đất sản xuất nông nghiệp còn phân tán, manh mún khó đầu tư thâm canh, khó thực hiện cơ giới hoá.
- Nhìn chung việc sử dụng đất nông nghiệp mặc dù đ ã có nhi ều chú trọng trong công tác c ải tạo, bồi bổ đất nhưng chất lượng đất vẫn c òn h ấp.

2. **Kiến nghị**

Để việc quản lý và sử dụng đất đai ở xã Tây Thành ngày càng có hi ệu quả hơn chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

Đối với nhà nước :

Cần tạo hành lang pháp lý thông qua các chính sách vè kinh t ế và đất đai phù h ợp, đảm bảo quyền lợi cho người sản xuất nông nghiệp. Có chính sách bảo hộ giá nông sản và hỗ trợ về vốn sản xuất cho người dân.

Đối với các cấp c ính quyền:

Đề nghị UBND huyện tạo điều kiện xét duyệt quy hoạch tổng thể và chi tiết kế hoạch sử dụng đất của xã có k ế hoạch sử dụng đất trong các năm tiếp theo.

ối với chính quyền cấp xã:

Tuyên truyền phổ biến sâu rộng và thường xuyên về pháp luật cho người nông dân nhằm nâng cao các hiểu biết về các quy định đồng thời các cán bộ địa chính xã phải được bồi dưỡng về nghiệp vụ cũng như trình độ lý luận để xử lý các vướng mắc cho người dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phải quản lý và lưu trữ các tài liệu, hồ sơ địa chính đúng quy định của nhà nước.

Đối với người nông dân:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cần hưởng ứng tích cực các chủ trương chính sách của nhà nước, của tỉnh, của huyện và của địa phương về chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, đưa giống mới vào sản xuất, áp dụng các tiến bộ KHKT, công nghệ vào sản xuất, tích cực tham gia các lớp tập huấn khuyến nông, học hỏi kinh nghiệm của các gương làm ăn giỏi để tự mình định ra các kế hoạch sản xuất phù h ợp nhất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LI ỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo phát tri ển kinh tế - xã hội của xã Tây Thành 3 n ăm 2008, 2009, 2010.

2. Niên giám th ống kê của huyện yên thành 2006 – 2009.

3. Các khóa lu ận của các anh (chị) khóa trước.

4. T.s.Phùng Th ị Hồng Hà, bài gi ảng Quản trị kinh doanh nông nghiệp, Trường Đại học kinh tế Huế.

5. Đinh Văn Thóa, bài gi ảng quản lý ruộng đất trường Đại học nông lâm Huế.

6. Các tạp chí, báo NN – PTNT

7. Trang web: Google.com.vn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com